

DANH SÁCH HỌC SINH THAM GIA KỶ KHẢO SÁT TRỰC TUYẾN NĂNG LỰC HỌC SINH LỚP 7  
NĂM HỌC 2023-2024 - NGÀY 14/05/2024

| STT | STT | Họ tên Học sinh        | Giới tính | Ngày sinh  | Lớp | Ca KS | Thời gian KS                | Địa điểm khảo sát | Ghi chú |
|-----|-----|------------------------|-----------|------------|-----|-------|-----------------------------|-------------------|---------|
| 1   | 1   | Nguyễn Minh An         | Nữ        | 24/01/2011 | 7A1 | Ca 2  | - Từ 8 giờ 30 đến 9 giờ 30  | Phòng Tin học C   |         |
| 2   | 2   | Hà Châu Anh            | Nữ        | 28/02/2011 | 7A1 | Ca 2  | - Từ 8 giờ 30 đến 9 giờ 30  | Phòng Tin học C   |         |
| 3   | 3   | Hồ Phạm Quỳnh Anh      | Nữ        | 11/10/2011 | 7A1 | Ca 2  | - Từ 8 giờ 30 đến 9 giờ 30  | Phòng Tin học C   |         |
| 4   | 4   | Lê Hoàng Anh           | Nam       | 06/02/2011 | 7A1 | Ca 2  | - Từ 8 giờ 30 đến 9 giờ 30  | Phòng Tin học C   |         |
| 5   | 5   | Nguyễn Hà Anh          | Nữ        | 20/04/2011 | 7A1 | Ca 2  | - Từ 8 giờ 30 đến 9 giờ 30  | Phòng Tin học C   |         |
| 6   | 6   | Nguyễn Võ Kỳ Anh       | Nữ        | 28/11/2011 | 7A1 | Ca 2  | - Từ 8 giờ 30 đến 9 giờ 30  | Phòng Tin học C   |         |
| 7   | 7   | Bùi Ngọc Minh Châu     | Nữ        | 23/06/2011 | 7A1 | Ca 2  | - Từ 8 giờ 30 đến 9 giờ 30  | Phòng Tin học C   |         |
| 8   | 8   | Nguyễn Hoàng Dũng      | Nam       | 03/07/2010 | 7A1 | Ca 2  | - Từ 8 giờ 30 đến 9 giờ 30  | Phòng Tin học C   |         |
| 9   | 9   | Nguyễn Thanh Duy       | Nam       | 17/12/2011 | 7A1 | Ca 2  | - Từ 8 giờ 30 đến 9 giờ 30  | Phòng Tin học C   |         |
| 10  | 10  | Trần Linh Đan          | Nữ        | 30/04/2011 | 7A1 | Ca 2  | - Từ 8 giờ 30 đến 9 giờ 30  | Phòng Tin học C   |         |
| 11  | 11  | Phạm Lê Minh Hà        | Nữ        | 29/03/2011 | 7A1 | Ca 2  | - Từ 8 giờ 30 đến 9 giờ 30  | Phòng Tin học C   |         |
| 12  | 12  | Đinh Trần Ngọc Hân     | Nữ        | 28/08/2011 | 7A1 | Ca 2  | - Từ 8 giờ 30 đến 9 giờ 30  | Phòng Tin học C   |         |
| 13  | 13  | Nguyễn Minh Hoàng      | Nam       | 04/07/2011 | 7A1 | Ca 2  | - Từ 8 giờ 30 đến 9 giờ 30  | Phòng Tin học C   |         |
| 14  | 14  | Lâm Tuấn Khang         | Nam       | 13/01/2011 | 7A1 | Ca 2  | - Từ 8 giờ 30 đến 9 giờ 30  | Phòng Tin học C   |         |
| 15  | 15  | Nguyễn Ngọc Mai Khanh  | Nữ        | 18/09/2011 | 7A1 | Ca 2  | - Từ 8 giờ 30 đến 9 giờ 30  | Phòng Tin học C   |         |
| 16  | 16  | Phạm Đức Anh Khôi      | Nam       | 08/02/2011 | 7A1 | Ca 2  | - Từ 8 giờ 30 đến 9 giờ 30  | Phòng Tin học C   |         |
| 17  | 17  | Nguyễn Phúc An Khuê    | Nữ        | 05/01/2011 | 7A1 | Ca 2  | - Từ 8 giờ 30 đến 9 giờ 30  | Phòng Tin học C   |         |
| 18  | 18  | Vũ Duy Lâm             | Nam       | 05/05/2011 | 7A1 | Ca 2  | - Từ 8 giờ 30 đến 9 giờ 30  | Phòng Tin học C   |         |
| 19  | 19  | Nguyễn Nhật Bảo Linh   | Nữ        | 02/10/2011 | 7A1 | Ca 2  | - Từ 8 giờ 30 đến 9 giờ 30  | Phòng Tin học C   |         |
| 20  | 20  | Nguyễn Thủy Linh       | Nữ        | 13/04/2011 | 7A1 | Ca 2  | - Từ 8 giờ 30 đến 9 giờ 30  | Phòng Tin học C   |         |
| 21  | 21  | Trần Phương Linh       | Nữ        | 15/12/2011 | 7A1 | Ca 3  | - Từ 9 giờ 45 đến 10 giờ 45 | Phòng Tin học C   |         |
| 22  | 22  | Lê Nguyễn Thảo Minh    | Nữ        | 20/10/2011 | 7A1 | Ca 3  | - Từ 9 giờ 45 đến 10 giờ 45 | Phòng Tin học C   |         |
| 23  | 23  | Nguyễn Khánh Hoàng Nam | Nam       | 13/09/2011 | 7A1 | Ca 3  | - Từ 9 giờ 45 đến 10 giờ 45 | Phòng Tin học C   |         |
| 24  | 24  | Lê Gia Nghi            | Nữ        | 29/07/2011 | 7A1 | Ca 3  | - Từ 9 giờ 45 đến 10 giờ 45 | Phòng Tin học C   |         |

| STT | STT | Họ tên Học sinh         | Giới tính | Ngày sinh  | Lớp | Ca KS | Thời gian KS                | Địa điểm khảo sát | Ghi chú |
|-----|-----|-------------------------|-----------|------------|-----|-------|-----------------------------|-------------------|---------|
| 25  | 25  | Nguyễn Ngọc Hải Nghi    | Nữ        | 12/03/2011 | 7A1 | Ca 3  | - Từ 9 giờ 45 đến 10 giờ 45 | Phòng Tin học C   |         |
| 26  | 26  | Trương Bảo Ngọc         | Nữ        | 24/02/2011 | 7A1 | Ca 3  | - Từ 9 giờ 45 đến 10 giờ 45 | Phòng Tin học C   |         |
| 27  | 27  | Lê Trọng Nhân           | Nam       | 08/06/2011 | 7A1 | Ca 3  | - Từ 9 giờ 45 đến 10 giờ 45 | Phòng Tin học C   |         |
| 28  | 28  | Đinh Nguyễn Cát Phương  | Nữ        | 09/07/2011 | 7A1 | Ca 3  | - Từ 9 giờ 45 đến 10 giờ 45 | Phòng Tin học C   |         |
| 29  | 29  | Đoàn Mai Phương         | Nữ        | 03/11/2011 | 7A1 | Ca 3  | - Từ 9 giờ 45 đến 10 giờ 45 | Phòng Tin học C   |         |
| 30  | 30  | Trịnh Mai Phương        | Nữ        | 12/04/2011 | 7A1 | Ca 3  | - Từ 9 giờ 45 đến 10 giờ 45 | Phòng Tin học C   |         |
| 31  | 31  | Phan Nguyễn Thanh Thu   | Nữ        | 09/08/2011 | 7A1 | Ca 3  | - Từ 9 giờ 45 đến 10 giờ 45 | Phòng Tin học C   |         |
| 32  | 32  | Đặng Ngọc Thảo Tiên     | Nữ        | 10/12/2011 | 7A1 | Ca 3  | - Từ 9 giờ 45 đến 10 giờ 45 | Phòng Tin học C   |         |
| 33  | 33  | Nguyễn Xuân Tùng        | Nam       | 05/06/2011 | 7A1 | Ca 3  | - Từ 9 giờ 45 đến 10 giờ 45 | Phòng Tin học C   |         |
| 34  | 34  | Trương Nguyễn Cát Tường | Nữ        | 08/09/2011 | 7A1 | Ca 3  | - Từ 9 giờ 45 đến 10 giờ 45 | Phòng Tin học C   |         |
| 35  | 35  | Lưu Nguyễn Kiến Văn     | Nam       | 30/10/2011 | 7A1 | Ca 3  | - Từ 9 giờ 45 đến 10 giờ 45 | Phòng Tin học C   |         |
| 36  | 1   | Phạm Gia An             | Nữ        | 01/05/2011 | 7A2 | Ca 3  | - Từ 9 giờ 45 đến 10 giờ 45 | Phòng Tin học A   |         |
| 37  | 2   | Phan Hoàng Khánh An     | Nữ        | 21/05/2011 | 7A2 | Ca 3  | - Từ 9 giờ 45 đến 10 giờ 45 | Phòng Tin học A   |         |
| 38  | 3   | Nguyễn Ngọc Minh Anh    | Nữ        | 21/11/2011 | 7A2 | Ca 3  | - Từ 9 giờ 45 đến 10 giờ 45 | Phòng Tin học A   |         |
| 39  | 4   | Trần Mai Bảo Châu       | Nữ        | 04/07/2011 | 7A2 | Ca 3  | - Từ 9 giờ 45 đến 10 giờ 45 | Phòng Tin học A   |         |
| 40  | 5   | Mai Quỳnh Chi           | Nữ        | 15/01/2011 | 7A2 | Ca 3  | - Từ 9 giờ 45 đến 10 giờ 45 | Phòng Tin học A   |         |
| 41  | 6   | Võ Tường Cơ             | Nam       | 18/01/2011 | 7A2 | Ca 3  | - Từ 9 giờ 45 đến 10 giờ 45 | Phòng Tin học A   |         |
| 42  | 7   | Nguyễn Thi Dung         | Nữ        | 31/03/2011 | 7A2 | Ca 3  | - Từ 9 giờ 45 đến 10 giờ 45 | Phòng Tin học A   |         |
| 43  | 8   | Trịnh Tiến Dũng         | Nam       | 13/09/2011 | 7A2 | Ca 3  | - Từ 9 giờ 45 đến 10 giờ 45 | Phòng Tin học A   |         |
| 44  | 9   | Đặng Thanh Giang        | Nữ        | 07/10/2011 | 7A2 | Ca 3  | - Từ 9 giờ 45 đến 10 giờ 45 | Phòng Tin học A   |         |
| 45  | 10  | Nguyễn Minh Hà          | Nữ        | 28/07/2011 | 7A2 | Ca 3  | - Từ 9 giờ 45 đến 10 giờ 45 | Phòng Tin học A   |         |
| 46  | 11  | Nguyễn Khánh Hoàng      | Nam       | 12/05/2011 | 7A2 | Ca 3  | - Từ 9 giờ 45 đến 10 giờ 45 | Phòng Tin học A   |         |
| 47  | 12  | Trần Nguyễn Duy Khang   | Nam       | 31/07/2011 | 7A2 | Ca 3  | - Từ 9 giờ 45 đến 10 giờ 45 | Phòng Tin học A   |         |
| 48  | 13  | Trần Phú An Khang       | Nam       | 27/11/2011 | 7A2 | Ca 3  | - Từ 9 giờ 45 đến 10 giờ 45 | Phòng Tin học A   |         |
| 49  | 14  | Nguyễn Gia Khánh        | Nam       | 23/10/2011 | 7A2 | Ca 3  | - Từ 9 giờ 45 đến 10 giờ 45 | Phòng Tin học A   |         |
| 50  | 15  | Nguyễn Hà Gia Khánh     | Nam       | 25/09/2011 | 7A2 | Ca 3  | - Từ 9 giờ 45 đến 10 giờ 45 | Phòng Tin học A   |         |
| 51  | 16  | Đào Duy Khiêm           | Nam       | 04/04/2011 | 7A2 | Ca 3  | - Từ 9 giờ 45 đến 10 giờ 45 | Phòng Tin học A   |         |
| 52  | 17  | Bùi Nguyên Khoa         | Nam       | 10/06/2011 | 7A2 | Ca 3  | - Từ 9 giờ 45 đến 10 giờ 45 | Phòng Tin học A   |         |

| STT | STT | Họ tên Học sinh         | Giới tính | Ngày sinh  | Lớp | Ca KS | Thời gian KS                | Địa điểm khảo sát | Ghi chú |
|-----|-----|-------------------------|-----------|------------|-----|-------|-----------------------------|-------------------|---------|
| 53  | 18  | Ngô Hà Anh Khoa         | Nam       | 20/10/2011 | 7A2 | Ca 3  | - Từ 9 giờ 45 đến 10 giờ 45 | Phòng Tin học A   |         |
| 54  | 19  | Văn Quốc Khôi           | Nam       | 21/12/2011 | 7A2 | Ca 3  | - Từ 9 giờ 45 đến 10 giờ 45 | Phòng Tin học A   |         |
| 55  | 20  | Nguyễn Khánh Linh       | Nữ        | 11/11/2011 | 7A2 | Ca 3  | - Từ 9 giờ 45 đến 10 giờ 45 | Phòng Tin học A   |         |
| 56  | 21  | Ngô Quang Minh          | Nam       | 14/02/2011 | 7A2 | Ca 3  | - Từ 9 giờ 45 đến 10 giờ 45 | Phòng Tin học A   |         |
| 57  | 22  | Văn Võ Hoàng Minh       | Nam       | 10/05/2011 | 7A2 | Ca 3  | - Từ 9 giờ 45 đến 10 giờ 45 | Phòng Tin học A   |         |
| 58  | 23  | Phạm Ngọc Ngân          | Nữ        | 09/09/2011 | 7A2 | Ca 3  | - Từ 9 giờ 45 đến 10 giờ 45 | Phòng Tin học A   |         |
| 59  | 24  | Trần Phương Nghi        | Nữ        | 02/07/2011 | 7A2 | Ca 3  | - Từ 9 giờ 45 đến 10 giờ 45 | Phòng Tin học A   |         |
| 60  | 25  | Trần Thanh Nguyên       | Nữ        | 06/03/2011 | 7A2 | Ca 3  | - Từ 9 giờ 45 đến 10 giờ 45 | Phòng Tin học A   |         |
| 61  | 26  | Thiều Tâm Nhã           | Nữ        | 20/08/2011 | 7A2 | Ca 3  | - Từ 9 giờ 45 đến 10 giờ 45 | Phòng Tin học A   |         |
| 62  | 27  | Phạm Mai Phương         | Nữ        | 10/10/2011 | 7A2 | Ca 3  | - Từ 9 giờ 45 đến 10 giờ 45 | Phòng Tin học A   |         |
| 63  | 28  | Đặng Đình Sỹ Sơn        | Nam       | 22/07/2011 | 7A2 | Ca 3  | - Từ 9 giờ 45 đến 10 giờ 45 | Phòng Tin học A   |         |
| 64  | 29  | Nguyễn Huỳnh Minh Thư   | Nữ        | 19/01/2011 | 7A2 | Ca 3  | - Từ 9 giờ 45 đến 10 giờ 45 | Phòng Tin học A   |         |
| 65  | 30  | Bùi Băng Trinh          | Nữ        | 12/07/2011 | 7A2 | Ca 3  | - Từ 9 giờ 45 đến 10 giờ 45 | Phòng Tin học A   |         |
| 66  | 31  | Nguyễn Lê Xuân Trúc     | Nữ        | 18/05/2011 | 7A2 | Ca 3  | - Từ 9 giờ 45 đến 10 giờ 45 | Phòng Tin học A   |         |
| 67  | 32  | Nguyễn Thái Sơn Chấn Vũ | Nam       | 12/09/2011 | 7A2 | Ca 3  | - Từ 9 giờ 45 đến 10 giờ 45 | Phòng Tin học A   |         |
| 68  | 33  | Vũ Hoàng Yến            | Nữ        | 09/06/2011 | 7A2 | Ca 3  | - Từ 9 giờ 45 đến 10 giờ 45 | Phòng Tin học A   |         |
| 69  | 1   | Lương Phạm Quỳnh An     | Nữ        | 16/06/2011 | 7A3 | Ca 2  | - Từ 8 giờ 30 đến 9 giờ 30  | Phòng Tin học A   |         |
| 70  | 2   | Đặng Lê Anh             | Nữ        | 21/12/2011 | 7A3 | Ca 2  | - Từ 8 giờ 30 đến 9 giờ 30  | Phòng Tin học A   |         |
| 71  | 3   | Nguyễn Phạm Minh Anh    | Nữ        | 17/12/2011 | 7A3 | Ca 2  | - Từ 8 giờ 30 đến 9 giờ 30  | Phòng Tin học A   |         |
| 72  | 4   | Nguyễn Thảo Anh         | Nữ        | 19/07/2011 | 7A3 | Ca 2  | - Từ 8 giờ 30 đến 9 giờ 30  | Phòng Tin học A   |         |
| 73  | 5   | Văn Thị Khánh Bình      | Nữ        | 06/12/2011 | 7A3 | Ca 2  | - Từ 8 giờ 30 đến 9 giờ 30  | Phòng Tin học A   |         |
| 74  | 6   | Nguyễn Minh Châu        | Nữ        | 06/08/2011 | 7A3 | Ca 2  | - Từ 8 giờ 30 đến 9 giờ 30  | Phòng Tin học A   |         |
| 75  | 7   | Nguyễn Đình Đạt Gia     | Nam       | 01/06/2011 | 7A3 | Ca 2  | - Từ 8 giờ 30 đến 9 giờ 30  | Phòng Tin học A   |         |
| 76  | 8   | Trần Khánh Hà           | Nữ        | 25/08/2011 | 7A3 | Ca 2  | - Từ 8 giờ 30 đến 9 giờ 30  | Phòng Tin học A   |         |
| 77  | 9   | Nguyễn Bá Gia Hân       | Nữ        | 09/03/2011 | 7A3 | Ca 2  | - Từ 8 giờ 30 đến 9 giờ 30  | Phòng Tin học A   |         |
| 78  | 10  | Nguyễn Gia Hân          | Nữ        | 01/07/2011 | 7A3 | Ca 2  | - Từ 8 giờ 30 đến 9 giờ 30  | Phòng Tin học A   |         |
| 79  | 11  | Nguyễn Thanh Di Hân     | Nữ        | 14/04/2011 | 7A3 | Ca 2  | - Từ 8 giờ 30 đến 9 giờ 30  | Phòng Tin học A   |         |
| 80  | 12  | Huỳnh Hiếu Hưng         | Nam       | 03/08/2011 | 7A3 | Ca 2  | - Từ 8 giờ 30 đến 9 giờ 30  | Phòng Tin học A   |         |

| STT | STT | Họ tên Học sinh        | Giới tính | Ngày sinh  | Lớp | Ca KS | Thời gian KS               | Địa điểm khảo sát | Ghi chú |
|-----|-----|------------------------|-----------|------------|-----|-------|----------------------------|-------------------|---------|
| 81  | 13  | Trần Nguyễn Gia Khang  | Nam       | 25/03/2011 | 7A3 | Ca 2  | - Từ 8 giờ 30 đến 9 giờ 30 | Phòng Tin học A   |         |
| 82  | 14  | Mai Minh Khoa          | Nam       | 04/08/2011 | 7A3 | Ca 2  | - Từ 8 giờ 30 đến 9 giờ 30 | Phòng Tin học A   |         |
| 83  | 15  | Nguyễn Quốc Khôi       | Nam       | 06/12/2011 | 7A3 | Ca 2  | - Từ 8 giờ 30 đến 9 giờ 30 | Phòng Tin học A   |         |
| 84  | 16  | Lê Vương Khải Minh     | Nữ        | 21/12/2011 | 7A3 | Ca 2  | - Từ 8 giờ 30 đến 9 giờ 30 | Phòng Tin học A   |         |
| 85  | 17  | Trần Minh Nguyệt       | Nữ        | 25/05/2011 | 7A3 | Ca 2  | - Từ 8 giờ 30 đến 9 giờ 30 | Phòng Tin học A   |         |
| 86  | 18  | Nguyễn Tăng Hoàng Nhã  | Nữ        | 20/11/2011 | 7A3 | Ca 2  | - Từ 8 giờ 30 đến 9 giờ 30 | Phòng Tin học A   |         |
| 87  | 19  | Trần Diệp Phi          | Nữ        | 30/07/2011 | 7A3 | Ca 2  | - Từ 8 giờ 30 đến 9 giờ 30 | Phòng Tin học A   |         |
| 88  | 20  | Huỳnh Tấn Phúc         | Nam       | 12/10/2011 | 7A3 | Ca 2  | - Từ 8 giờ 30 đến 9 giờ 30 | Phòng Tin học A   |         |
| 89  | 21  | Tạ Nguyễn Huy Phúc     | Nam       | 10/01/2011 | 7A3 | Ca 2  | - Từ 8 giờ 30 đến 9 giờ 30 | Phòng Tin học A   |         |
| 90  | 22  | Nguyễn Hoàng Minh Quân | Nam       | 12/08/2011 | 7A3 | Ca 2  | - Từ 8 giờ 30 đến 9 giờ 30 | Phòng Tin học A   |         |
| 91  | 23  | Hoàng Ngọc Mai Thanh   | Nữ        | 26/03/2011 | 7A3 | Ca 2  | - Từ 8 giờ 30 đến 9 giờ 30 | Phòng Tin học A   |         |
| 92  | 24  | Nguyễn Ngọc Xuân Thanh | Nữ        | 10/05/2011 | 7A3 | Ca 2  | - Từ 8 giờ 30 đến 9 giờ 30 | Phòng Tin học A   |         |
| 93  | 25  | Đoàn Hiếu Thiên        | Nữ        | 07/07/2011 | 7A3 | Ca 2  | - Từ 8 giờ 30 đến 9 giờ 30 | Phòng Tin học A   |         |
| 94  | 26  | Nguyễn Phương Bảo Tiên | Nữ        | 27/06/2011 | 7A3 | Ca 2  | - Từ 8 giờ 30 đến 9 giờ 30 | Phòng Tin học A   |         |
| 95  | 27  | Nguyễn Đan Bảo Trân    | Nữ        | 03/04/2011 | 7A3 | Ca 2  | - Từ 8 giờ 30 đến 9 giờ 30 | Phòng Tin học A   |         |
| 96  | 28  | Võ Nguyễn Tuyết Trinh  | Nữ        | 20/07/2011 | 7A3 | Ca 2  | - Từ 8 giờ 30 đến 9 giờ 30 | Phòng Tin học A   |         |
| 97  | 29  | Cao Hoàng Thanh Trúc   | Nữ        | 24/10/2011 | 7A3 | Ca 2  | - Từ 8 giờ 30 đến 9 giờ 30 | Phòng Tin học A   |         |
| 98  | 30  | Bùi Nguyễn Quang Trung | Nam       | 14/12/2011 | 7A3 | Ca 2  | - Từ 8 giờ 30 đến 9 giờ 30 | Phòng Tin học A   |         |
| 99  | 31  | Lê Nguyễn Thành Trung  | Nam       | 06/09/2011 | 7A3 | Ca 2  | - Từ 8 giờ 30 đến 9 giờ 30 | Phòng Tin học A   |         |
| 100 | 32  | Phạm Thanh Tùng        | Nam       | 10/03/2011 | 7A3 | Ca 2  | - Từ 8 giờ 30 đến 9 giờ 30 | Phòng Tin học A   |         |
| 101 | 33  | Lê Thanh Cát Tường     | Nữ        | 18/02/2011 | 7A3 | Ca 2  | - Từ 8 giờ 30 đến 9 giờ 30 | Phòng Tin học A   |         |
| 102 | 34  | Nguyễn Quang Vinh      | Nam       | 22/09/2011 | 7A3 | Ca 2  | - Từ 8 giờ 30 đến 9 giờ 30 | Phòng Tin học A   |         |
| 103 | 1   | Võ Tấn An              | Nam       | 14/12/2011 | 7A4 | Ca 1  | - Từ 7 giờ 15 đến 8 giờ 15 | Phòng Tin học B   |         |
| 104 | 2   | Bùi Nguyễn Vân Anh     | Nữ        | 28/03/2011 | 7A4 | Ca 1  | - Từ 7 giờ 15 đến 8 giờ 15 | Phòng Tin học B   |         |
| 105 | 3   | Nguyễn Bùi Phương Anh  | Nữ        | 25/08/2011 | 7A4 | Ca 1  | - Từ 7 giờ 15 đến 8 giờ 15 | Phòng Tin học B   |         |
| 106 | 4   | Phạm Nguyễn Hoàng Anh  | Nữ        | 16/05/2011 | 7A4 | Ca 1  | - Từ 7 giờ 15 đến 8 giờ 15 | Phòng Tin học B   |         |
| 107 | 5   | Vũ Hoài Anh            | Nam       | 10/08/2011 | 7A4 | Ca 1  | - Từ 7 giờ 15 đến 8 giờ 15 | Phòng Tin học B   |         |
| 108 | 6   | Tạ Gia Bảo             | Nam       | 17/04/2011 | 7A4 | Ca 1  | - Từ 7 giờ 15 đến 8 giờ 15 | Phòng Tin học B   |         |



| STT | STT | Họ tên Học sinh       | Giới tính | Ngày sinh  | Lớp | Ca KS | Thời gian KS               | Địa điểm khảo sát | Ghi chú |
|-----|-----|-----------------------|-----------|------------|-----|-------|----------------------------|-------------------|---------|
| 109 | 7   | Trương Đức Bình       | Nam       | 08/09/2011 | 7A4 | Ca 1  | - Từ 7 giờ 15 đến 8 giờ 15 | Phòng Tin học B   |         |
| 110 | 8   | Phạm Phương Chi       | Nữ        | 22/07/2011 | 7A4 | Ca 1  | - Từ 7 giờ 15 đến 8 giờ 15 | Phòng Tin học B   |         |
| 111 | 9   | Phạm Quyết Công       | Nam       | 23/01/2011 | 7A4 | Ca 1  | - Từ 7 giờ 15 đến 8 giờ 15 | Phòng Tin học B   |         |
| 112 | 10  | Trần Đình Bách Diệp   | Nữ        | 24/03/2011 | 7A4 | Ca 1  | - Từ 7 giờ 15 đến 8 giờ 15 | Phòng Tin học B   |         |
| 113 | 11  | Trần Đức Duy          | Nam       | 27/06/2011 | 7A4 | Ca 1  | - Từ 7 giờ 15 đến 8 giờ 15 | Phòng Tin học B   |         |
| 114 | 12  | Huỳnh Gia Hân         | Nữ        | 01/10/2011 | 7A4 | Ca 1  | - Từ 7 giờ 15 đến 8 giờ 15 | Phòng Tin học B   |         |
| 115 | 13  | Nguyễn Minh Hân       | Nữ        | 25/03/2011 | 7A4 | Ca 1  | - Từ 7 giờ 15 đến 8 giờ 15 | Phòng Tin học B   |         |
| 116 | 14  | Vũ Nhật Huy           | Nam       | 12/04/2011 | 7A4 | Ca 1  | - Từ 7 giờ 15 đến 8 giờ 15 | Phòng Tin học B   |         |
| 117 | 15  | Trần Minh Khánh Huyền | Nữ        | 05/12/2011 | 7A4 | Ca 1  | - Từ 7 giờ 15 đến 8 giờ 15 | Phòng Tin học B   |         |
| 118 | 16  | Đậu Minh Khang        | Nam       | 28/08/2011 | 7A4 | Ca 1  | - Từ 7 giờ 15 đến 8 giờ 15 | Phòng Tin học B   |         |
| 119 | 17  | Nguyễn Gia Khang      | Nam       | 22/03/2011 | 7A4 | Ca 1  | - Từ 7 giờ 15 đến 8 giờ 15 | Phòng Tin học B   |         |
| 120 | 18  | Nguyễn Hùng Khang     | Nam       | 11/09/2011 | 7A4 | Ca 1  | - Từ 7 giờ 15 đến 8 giờ 15 | Phòng Tin học B   |         |
| 121 | 19  | Nguyễn Minh Khang     | Nam       | 19/12/2011 | 7A4 | Ca 1  | - Từ 7 giờ 15 đến 8 giờ 15 | Phòng Tin học B   |         |
| 122 | 20  | Trương Hà Nhã Khanh   | Nữ        | 02/11/2011 | 7A4 | Ca 1  | - Từ 7 giờ 15 đến 8 giờ 15 | Phòng Tin học B   |         |
| 123 | 21  | Vũ Lê Minh Khanh      | Nữ        | 04/02/2011 | 7A4 | Ca 1  | - Từ 7 giờ 15 đến 8 giờ 15 | Phòng Tin học B   |         |
| 124 | 22  | Phạm Minh Khánh       | Nam       | 05/08/2011 | 7A4 | Ca 1  | - Từ 7 giờ 15 đến 8 giờ 15 | Phòng Tin học B   |         |
| 125 | 23  | Vũ Xuân Khánh         | Nam       | 25/03/2011 | 7A4 | Ca 1  | - Từ 7 giờ 15 đến 8 giờ 15 | Phòng Tin học B   |         |
| 126 | 24  | Đoàn Minh Khoa        | Nam       | 25/08/2011 | 7A4 | Ca 1  | - Từ 7 giờ 15 đến 8 giờ 15 | Phòng Tin học B   |         |
| 127 | 25  | Hà Vũ Anh Khoa        | Nam       | 25/01/2011 | 7A4 | Ca 1  | - Từ 7 giờ 15 đến 8 giờ 15 | Phòng Tin học B   |         |
| 128 | 26  | Nguyễn Hồ Minh Khôi   | Nam       | 06/12/2011 | 7A4 | Ca 1  | - Từ 7 giờ 15 đến 8 giờ 15 | Phòng Tin học B   |         |
| 129 | 27  | Trần Nguyên Lâm       | Nam       | 05/04/2011 | 7A4 | Ca 1  | - Từ 7 giờ 15 đến 8 giờ 15 | Phòng Tin học B   |         |
| 130 | 28  | Võ Khánh Linh         | Nữ        | 26/06/2011 | 7A4 | Ca 1  | - Từ 7 giờ 15 đến 8 giờ 15 | Phòng Tin học B   |         |
| 131 | 29  | Nguyễn Nhật Minh      | Nam       | 31/05/2011 | 7A4 | Ca 1  | - Từ 7 giờ 15 đến 8 giờ 15 | Phòng Tin học B   |         |
| 132 | 30  | Phạm Phúc Minh        | Nam       | 22/05/2011 | 7A4 | Ca 1  | - Từ 7 giờ 15 đến 8 giờ 15 | Phòng Tin học B   |         |
| 133 | 31  | Nguyễn Hà My          | Nữ        | 26/11/2011 | 7A4 | Ca 1  | - Từ 7 giờ 15 đến 8 giờ 15 | Phòng Tin học B   |         |
| 134 | 32  | Võ Lê Gia Ngọc        | Nữ        | 30/09/2011 | 7A4 | Ca 1  | - Từ 7 giờ 15 đến 8 giờ 15 | Phòng Tin học B   |         |
| 135 | 33  | Nguyễn Việt Nguyên    | Nam       | 24/11/2011 | 7A4 | Ca 1  | - Từ 7 giờ 15 đến 8 giờ 15 | Phòng Tin học B   |         |
| 136 | 34  | Thái Thảo Nguyên      | Nữ        | 26/11/2011 | 7A4 | Ca 1  | - Từ 7 giờ 15 đến 8 giờ 15 | Phòng Tin học B   |         |

| STT | STT | Họ tên Học sinh         | Giới tính | Ngày sinh  | Lớp | Ca KS | Thời gian KS               | Địa điểm khảo sát | Ghi chú |
|-----|-----|-------------------------|-----------|------------|-----|-------|----------------------------|-------------------|---------|
| 137 | 35  | Nguyễn Minh Nhựt        | Nam       | 05/09/2011 | 7A4 | Ca 1  | - Từ 7 giờ 15 đến 8 giờ 15 | Phòng Tin học B   |         |
| 138 | 36  | Lương Hồng Phúc         | Nam       | 04/11/2011 | 7A4 | Ca 1  | - Từ 7 giờ 15 đến 8 giờ 15 | Phòng Tin học B   |         |
| 139 | 37  | Đặng Việt Ngữ Phương    | Nữ        | 06/10/2011 | 7A4 | Ca 1  | - Từ 7 giờ 15 đến 8 giờ 15 | Phòng Tin học B   |         |
| 140 | 38  | Nguyễn Ngọc Yến Phương  | Nữ        | 09/01/2011 | 7A4 | Ca 1  | - Từ 7 giờ 15 đến 8 giờ 15 | Phòng Tin học B   |         |
| 141 | 39  | Nguyễn Minh Quân        | Nam       | 23/04/2011 | 7A4 | Ca 1  | - Từ 7 giờ 15 đến 8 giờ 15 | Phòng Tin học B   |         |
| 142 | 40  | Đinh Gia Nhật Quỳnh     | Nữ        | 28/12/2011 | 7A4 | Ca 1  | - Từ 7 giờ 15 đến 8 giờ 15 | Phòng Tin học B   |         |
| 143 | 41  | Nguyễn Như Quỳnh        | Nữ        | 17/08/2011 | 7A4 | Ca 1  | - Từ 7 giờ 15 đến 8 giờ 15 | Phòng Tin học B   |         |
| 144 | 42  | Đỗ Ngọc Tấn             | Nam       | 18/02/2011 | 7A4 | Ca 1  | - Từ 7 giờ 15 đến 8 giờ 15 | Phòng Tin học B   |         |
| 145 | 43  | Nguyễn Mai Thanh        | Nữ        | 17/09/2011 | 7A4 | Ca 1  | - Từ 7 giờ 15 đến 8 giờ 15 | Phòng Tin học B   |         |
| 146 | 44  | Võ Khánh Thi            | Nữ        | 22/05/2011 | 7A4 | Ca 1  | - Từ 7 giờ 15 đến 8 giờ 15 | Phòng Tin học B   |         |
| 147 | 45  | Trần Lê Minh Trí        | Nam       | 28/11/2011 | 7A4 | Ca 1  | - Từ 7 giờ 15 đến 8 giờ 15 | Phòng Tin học B   |         |
| 148 | 46  | Kiều Nguyễn Phương Vy   | Nữ        | 31/10/2011 | 7A4 | Ca 1  | - Từ 7 giờ 15 đến 8 giờ 15 | Phòng Tin học B   |         |
| 149 | 47  | Lê Uyên Vy              | Nữ        | 24/09/2011 | 7A4 | Ca 1  | - Từ 7 giờ 15 đến 8 giờ 15 | Phòng Tin học B   |         |
| 150 | 48  | Mai Khánh Vy            | Nữ        | 27/11/2011 | 7A4 | Ca 1  | - Từ 7 giờ 15 đến 8 giờ 15 | Phòng Tin học B   |         |
| 151 | 1   | Huỳnh Quang Anh         | Nam       | 16/08/2011 | 7A5 | Ca 2  | - Từ 8 giờ 30 đến 9 giờ 30 | Phòng Tin học B   |         |
| 152 | 2   | Phạm Phương Anh         | Nữ        | 19/04/2011 | 7A5 | Ca 2  | - Từ 8 giờ 30 đến 9 giờ 30 | Phòng Tin học B   |         |
| 153 | 3   | Trần Minh Anh           | Nữ        | 25/04/2011 | 7A5 | Ca 2  | - Từ 8 giờ 30 đến 9 giờ 30 | Phòng Tin học B   |         |
| 154 | 4   | Chu Ngọc Thái Bảo       | Nam       | 10/11/2011 | 7A5 | Ca 2  | - Từ 8 giờ 30 đến 9 giờ 30 | Phòng Tin học B   |         |
| 155 | 5   | Trịnh Tôn Bảo           | Nam       | 13/06/2011 | 7A5 | Ca 2  | - Từ 8 giờ 30 đến 9 giờ 30 | Phòng Tin học B   |         |
| 156 | 6   | Vũ Ngô Bảo Châu         | Nữ        | 24/11/2011 | 7A5 | Ca 2  | - Từ 8 giờ 30 đến 9 giờ 30 | Phòng Tin học B   |         |
| 157 | 7   | Phạm Mạnh Cường         | Nam       | 04/01/2011 | 7A5 | Ca 2  | - Từ 8 giờ 30 đến 9 giờ 30 | Phòng Tin học B   |         |
| 158 | 8   | Trương Việt Cường       | Nam       | 31/10/2011 | 7A5 | Ca 2  | - Từ 8 giờ 30 đến 9 giờ 30 | Phòng Tin học B   |         |
| 159 | 9   | Khuru Phạm Hồng Dân     | Nam       | 26/01/2011 | 7A5 | Ca 2  | - Từ 8 giờ 30 đến 9 giờ 30 | Phòng Tin học B   |         |
| 160 | 10  | Trần Hoàng Dũng         | Nam       | 30/08/2011 | 7A5 | Ca 2  | - Từ 8 giờ 30 đến 9 giờ 30 | Phòng Tin học B   |         |
| 161 | 11  | Võ Trí Dũng             | Nam       | 23/11/2011 | 7A5 | Ca 2  | - Từ 8 giờ 30 đến 9 giờ 30 | Phòng Tin học B   |         |
| 162 | 12  | Nguyễn Thanh Đức        | Nam       | 09/03/2011 | 7A5 | Ca 2  | - Từ 8 giờ 30 đến 9 giờ 30 | Phòng Tin học B   |         |
| 163 | 13  | Nguyễn Minh Hương Giang | Nữ        | 03/02/2011 | 7A5 | Ca 2  | - Từ 8 giờ 30 đến 9 giờ 30 | Phòng Tin học B   |         |
| 164 | 14  | Đỗ Trung Hiếu           | Nam       | 07/03/2011 | 7A5 | Ca 2  | - Từ 8 giờ 30 đến 9 giờ 30 | Phòng Tin học B   |         |

| STT | STT | Họ tên Học sinh         | Giới tính | Ngày sinh  | Lớp | Ca KS | Thời gian KS               | Địa điểm khảo sát | Ghi chú |
|-----|-----|-------------------------|-----------|------------|-----|-------|----------------------------|-------------------|---------|
| 165 | 15  | Trần Trọng Quốc Hoa     | Nam       | 08/03/2011 | 7A5 | Ca 2  | - Từ 8 giờ 30 đến 9 giờ 30 | Phòng Tin học B   |         |
| 166 | 16  | Doãn Minh Hoàng         | Nam       | 16/11/2011 | 7A5 | Ca 2  | - Từ 8 giờ 30 đến 9 giờ 30 | Phòng Tin học B   |         |
| 167 | 17  | Nguyễn Hào Hùng         | Nam       | 16/09/2011 | 7A5 | Ca 2  | - Từ 8 giờ 30 đến 9 giờ 30 | Phòng Tin học B   |         |
| 168 | 18  | Đỗ Quang Huy            | Nam       | 23/11/2011 | 7A5 | Ca 2  | - Từ 8 giờ 30 đến 9 giờ 30 | Phòng Tin học B   |         |
| 169 | 19  | Lý Nguyễn Hoàng Khang   | Nam       | 23/01/2011 | 7A5 | Ca 2  | - Từ 8 giờ 30 đến 9 giờ 30 | Phòng Tin học B   |         |
| 170 | 20  | Lâm Gia Khánh           | Nam       | 03/11/2011 | 7A5 | Ca 2  | - Từ 8 giờ 30 đến 9 giờ 30 | Phòng Tin học B   |         |
| 171 | 21  | Nguyễn Hoàng Đăng Khôi  | Nam       | 11/05/2011 | 7A5 | Ca 2  | - Từ 8 giờ 30 đến 9 giờ 30 | Phòng Tin học B   |         |
| 172 | 22  | Nguyễn Trung Kiên       | Nam       | 11/07/2011 | 7A5 | Ca 2  | - Từ 8 giờ 30 đến 9 giờ 30 | Phòng Tin học B   |         |
| 173 | 23  | Mao Phúc Thiên Kim      | Nữ        | 22/11/2011 | 7A5 | Ca 2  | - Từ 8 giờ 30 đến 9 giờ 30 | Phòng Tin học B   |         |
| 174 | 24  | Nguyễn Bảo Kim          | Nữ        | 10/04/2011 | 7A5 | Ca 2  | - Từ 8 giờ 30 đến 9 giờ 30 | Phòng Tin học B   |         |
| 175 | 25  | Nguyễn Duy Thảo Lam     | Nữ        | 27/05/2011 | 7A5 | Ca 2  | - Từ 8 giờ 30 đến 9 giờ 30 | Phòng Tin học B   |         |
| 176 | 26  | Bùi Trúc Lâm            | Nữ        | 07/04/2011 | 7A5 | Ca 2  | - Từ 8 giờ 30 đến 9 giờ 30 | Phòng Tin học B   |         |
| 177 | 27  | Nguyễn Quốc Lâm         | Nam       | 03/03/2011 | 7A5 | Ca 2  | - Từ 8 giờ 30 đến 9 giờ 30 | Phòng Tin học B   |         |
| 178 | 28  | Trần Nguyễn Mai Lâm     | Nữ        | 01/07/2011 | 7A5 | Ca 2  | - Từ 8 giờ 30 đến 9 giờ 30 | Phòng Tin học B   |         |
| 179 | 29  | Trần Ngọc Phương Linh   | Nữ        | 26/11/2011 | 7A5 | Ca 2  | - Từ 8 giờ 30 đến 9 giờ 30 | Phòng Tin học B   |         |
| 180 | 30  | Đoàn Minh Long          | Nam       | 28/01/2011 | 7A5 | Ca 2  | - Từ 8 giờ 30 đến 9 giờ 30 | Phòng Tin học B   |         |
| 181 | 31  | Đỗ Minh Long            | Nam       | 18/09/2011 | 7A5 | Ca 2  | - Từ 8 giờ 30 đến 9 giờ 30 | Phòng Tin học B   |         |
| 182 | 32  | Nguyễn Hữu Tuấn Lương   | Nam       | 30/11/2011 | 7A5 | Ca 2  | - Từ 8 giờ 30 đến 9 giờ 30 | Phòng Tin học B   |         |
| 183 | 33  | Trịnh Tuệ Mỹ            | Nữ        | 11/11/2011 | 7A5 | Ca 2  | - Từ 8 giờ 30 đến 9 giờ 30 | Phòng Tin học B   |         |
| 184 | 34  | Nguyễn Khánh Nam        | Nam       | 28/04/2011 | 7A5 | Ca 2  | - Từ 8 giờ 30 đến 9 giờ 30 | Phòng Tin học B   |         |
| 185 | 35  | Nhữ Phương Khánh Ngọc   | Nữ        | 17/03/2011 | 7A5 | Ca 2  | - Từ 8 giờ 30 đến 9 giờ 30 | Phòng Tin học B   |         |
| 186 | 36  | Nguyễn Học Yến Nhi      | Nữ        | 09/10/2011 | 7A5 | Ca 2  | - Từ 8 giờ 30 đến 9 giờ 30 | Phòng Tin học B   |         |
| 187 | 37  | Nguyễn An Nhiên         | Nữ        | 23/05/2011 | 7A5 | Ca 2  | - Từ 8 giờ 30 đến 9 giờ 30 | Phòng Tin học B   |         |
| 188 | 38  | Phan Trần An Nhiên      | Nữ        | 19/05/2011 | 7A5 | Ca 2  | - Từ 8 giờ 30 đến 9 giờ 30 | Phòng Tin học B   |         |
| 189 | 39  | Đào Bảo Như             | Nữ        | 24/05/2011 | 7A5 | Ca 2  | - Từ 8 giờ 30 đến 9 giờ 30 | Phòng Tin học B   |         |
| 190 | 40  | Đỗ Hoàng Phúc           | Nam       | 18/12/2011 | 7A5 | Ca 2  | - Từ 8 giờ 30 đến 9 giờ 30 | Phòng Tin học B   |         |
| 191 | 41  | Nguyễn Tâm Phúc         | Nam       | 06/02/2011 | 7A5 | Ca 2  | - Từ 8 giờ 30 đến 9 giờ 30 | Phòng Tin học B   |         |
| 192 | 42  | Nguyễn Ngọc Diễm Phương | Nữ        | 29/03/2011 | 7A5 | Ca 2  | - Từ 8 giờ 30 đến 9 giờ 30 | Phòng Tin học B   |         |

| STT | STT | Họ tên Học sinh         | Giới tính | Ngày sinh  | Lớp | Ca KS | Thời gian KS                 | Địa điểm khảo sát | Ghi chú |
|-----|-----|-------------------------|-----------|------------|-----|-------|------------------------------|-------------------|---------|
| 193 | 43  | Trần Minh Quân          | Nam       | 21/11/2011 | 7A5 | Ca 2  | - Từ 8 giờ 30 đến 9 giờ 30   | Phòng Tin học B   |         |
| 194 | 44  | Nguyễn Ngọc Anh Thư     | Nữ        | 27/10/2011 | 7A5 | Ca 2  | - Từ 8 giờ 30 đến 9 giờ 30   | Phòng Tin học B   |         |
| 195 | 45  | Nguyễn Quang Tiến       | Nam       | 22/12/2011 | 7A5 | Ca 2  | - Từ 8 giờ 30 đến 9 giờ 30   | Phòng Tin học B   |         |
| 196 | 46  | Đỗ Nguyễn Hữu Trí       | Nam       | 09/04/2011 | 7A5 | Ca 2  | - Từ 8 giờ 30 đến 9 giờ 30   | Phòng Tin học B   |         |
| 197 | 47  | Vũ Thư Trúc             | Nữ        | 24/11/2011 | 7A5 | Ca 2  | - Từ 8 giờ 30 đến 9 giờ 30   | Phòng Tin học B   |         |
| 198 | 48  | Nguyễn Khánh Vy         | Nữ        | 08/03/2011 | 7A5 | Ca 2  | - Từ 8 giờ 30 đến 9 giờ 30   | Phòng Tin học B   |         |
| 199 | 49  | Trần Duy Anh Khuê       | Nữ        | 09/08/2011 | 7A5 | Ca 2  | - Từ 8 giờ 30 đến 9 giờ 30   | Phòng Tin học B   |         |
| 200 | 1   | Thượng Minh Ái          | Nữ        | 12/01/2011 | 7A6 | Ca 4  | - Từ 13 giờ 15 đến 14 giờ 15 | Phòng Tin học B   |         |
| 201 | 2   | Tổng Thùy An            | Nữ        | 01/05/2011 | 7A6 | Ca 4  | - Từ 13 giờ 15 đến 14 giờ 15 | Phòng Tin học B   |         |
| 202 | 3   | Lê Hà Minh Anh          | Nữ        | 14/06/2011 | 7A6 | Ca 4  | - Từ 13 giờ 15 đến 14 giờ 15 | Phòng Tin học B   |         |
| 203 | 4   | Nguyễn Minh Anh         | Nam       | 14/05/2011 | 7A6 | Ca 4  | - Từ 13 giờ 15 đến 14 giờ 15 | Phòng Tin học B   |         |
| 204 | 5   | Nguyễn Quỳnh Anh        | Nữ        | 05/12/2011 | 7A6 | Ca 4  | - Từ 13 giờ 15 đến 14 giờ 15 | Phòng Tin học B   |         |
| 205 | 6   | Phạm Quỳnh Anh          | Nữ        | 29/08/2011 | 7A6 | Ca 4  | - Từ 13 giờ 15 đến 14 giờ 15 | Phòng Tin học B   |         |
| 206 | 7   | Trần Đăng Bảo           | Nam       | 01/08/2011 | 7A6 | Ca 4  | - Từ 13 giờ 15 đến 14 giờ 15 | Phòng Tin học B   |         |
| 207 | 8   | Vũ Hoàng Thái Bảo       | Nam       | 13/01/2011 | 7A6 | Ca 4  | - Từ 13 giờ 15 đến 14 giờ 15 | Phòng Tin học B   |         |
| 208 | 9   | Huỳnh Ngọc Bội          | Nữ        | 27/06/2011 | 7A6 | Ca 4  | - Từ 13 giờ 15 đến 14 giờ 15 | Phòng Tin học B   |         |
| 209 | 10  | Phạm Đại Minh Cường     | Nam       | 25/02/2011 | 7A6 | Ca 4  | - Từ 13 giờ 15 đến 14 giờ 15 | Phòng Tin học B   |         |
| 210 | 11  | Nguyễn Phương Ngọc Diệp | Nữ        | 15/11/2011 | 7A6 | Ca 4  | - Từ 13 giờ 15 đến 14 giờ 15 | Phòng Tin học B   |         |
| 211 | 12  | Nguyễn Trí Dũng         | Nam       | 15/10/2011 | 7A6 | Ca 4  | - Từ 13 giờ 15 đến 14 giờ 15 | Phòng Tin học B   |         |
| 212 | 13  | Nguyễn Phan Duy         | Nam       | 24/10/2011 | 7A6 | Ca 4  | - Từ 13 giờ 15 đến 14 giờ 15 | Phòng Tin học B   |         |
| 213 | 14  | Lê Nguyễn Khánh Hà      | Nữ        | 25/05/2011 | 7A6 | Ca 4  | - Từ 13 giờ 15 đến 14 giờ 15 | Phòng Tin học B   |         |
| 214 | 15  | Võ Ngọc Hân             | Nữ        | 19/04/2011 | 7A6 | Ca 4  | - Từ 13 giờ 15 đến 14 giờ 15 | Phòng Tin học B   |         |
| 215 | 16  | Lê Quốc Hưng            | Nam       | 11/07/2011 | 7A6 | Ca 4  | - Từ 13 giờ 15 đến 14 giờ 15 | Phòng Tin học B   |         |
| 216 | 17  | Trần Nguyễn Ngọc Hương  | Nữ        | 01/02/2011 | 7A6 | Ca 4  | - Từ 13 giờ 15 đến 14 giờ 15 | Phòng Tin học B   |         |
| 217 | 18  | Tô Phan Nguyên Khang    | Nam       | 21/07/2011 | 7A6 | Ca 4  | - Từ 13 giờ 15 đến 14 giờ 15 | Phòng Tin học B   |         |
| 218 | 19  | Nguyễn Bảo Khánh        | Nam       | 20/02/2011 | 7A6 | Ca 4  | - Từ 13 giờ 15 đến 14 giờ 15 | Phòng Tin học B   |         |
| 219 | 20  | Nguyễn Phúc Anh Khoa    | Nam       | 13/10/2011 | 7A6 | Ca 4  | - Từ 13 giờ 15 đến 14 giờ 15 | Phòng Tin học B   |         |
| 220 | 21  | Hồ Minh Khôi            | Nam       | 01/09/2011 | 7A6 | Ca 4  | - Từ 13 giờ 15 đến 14 giờ 15 | Phòng Tin học B   |         |



| STT | STT | Họ tên Học sinh        | Giới tính | Ngày sinh  | Lớp | Ca KS | Thời gian KS                 | Địa điểm khảo sát | Ghi chú |
|-----|-----|------------------------|-----------|------------|-----|-------|------------------------------|-------------------|---------|
| 221 | 22  | Nguyễn Vĩnh Khuê       | Nữ        | 18/03/2011 | 7A6 | Ca 4  | - Từ 13 giờ 15 đến 14 giờ 15 | Phòng Tin học B   |         |
| 222 | 23  | Trần Bảo Lâm           | Nam       | 19/03/2011 | 7A6 | Ca 4  | - Từ 13 giờ 15 đến 14 giờ 15 | Phòng Tin học B   |         |
| 223 | 24  | Võ Thế Lâm             | Nam       | 31/01/2011 | 7A6 | Ca 4  | - Từ 13 giờ 15 đến 14 giờ 15 | Phòng Tin học B   |         |
| 224 | 25  | Trần Văn Gia Linh      | Nữ        | 18/12/2011 | 7A6 | Ca 4  | - Từ 13 giờ 15 đến 14 giờ 15 | Phòng Tin học B   |         |
| 225 | 26  | Hồ Văn Nam             | Nam       | 29/03/2011 | 7A6 | Ca 4  | - Từ 13 giờ 15 đến 14 giờ 15 | Phòng Tin học B   |         |
| 226 | 27  | Nguyễn Trí Nam         | Nam       | 03/08/2011 | 7A6 | Ca 4  | - Từ 13 giờ 15 đến 14 giờ 15 | Phòng Tin học B   |         |
| 227 | 28  | Trần Gia Nghi          | Nữ        | 02/11/2011 | 7A6 | Ca 4  | - Từ 13 giờ 15 đến 14 giờ 15 | Phòng Tin học B   |         |
| 228 | 29  | Cao Nguyễn Tố Ngọc     | Nữ        | 12/02/2011 | 7A6 | Ca 4  | - Từ 13 giờ 15 đến 14 giờ 15 | Phòng Tin học B   |         |
| 229 | 30  | Lương Phạm Thanh Ngọc  | Nữ        | 24/10/2011 | 7A6 | Ca 4  | - Từ 13 giờ 15 đến 14 giờ 15 | Phòng Tin học B   |         |
| 230 | 31  | Võ Hoàng Nguyên        | Nam       | 12/08/2011 | 7A6 | Ca 4  | - Từ 13 giờ 15 đến 14 giờ 15 | Phòng Tin học B   |         |
| 231 | 32  | Hồ Lê Gia Nguyễn       | Nam       | 16/12/2011 | 7A6 | Ca 4  | - Từ 13 giờ 15 đến 14 giờ 15 | Phòng Tin học B   |         |
| 232 | 33  | Nguyễn Hữu Quỳnh Nhi   | Nữ        | 10/07/2011 | 7A6 | Ca 4  | - Từ 13 giờ 15 đến 14 giờ 15 | Phòng Tin học B   |         |
| 233 | 34  | Lê Thiện Như           | Nữ        | 08/09/2011 | 7A6 | Ca 4  | - Từ 13 giờ 15 đến 14 giờ 15 | Phòng Tin học B   |         |
| 234 | 35  | Ngô Đạt Phi            | Nam       | 19/03/2011 | 7A6 | Ca 4  | - Từ 13 giờ 15 đến 14 giờ 15 | Phòng Tin học B   |         |
| 235 | 36  | Trần Nguyễn Nghi Phong | Nam       | 15/09/2011 | 7A6 | Ca 4  | - Từ 13 giờ 15 đến 14 giờ 15 | Phòng Tin học B   |         |
| 236 | 37  | Vũ Minh Phương         | Nữ        | 27/10/2011 | 7A6 | Ca 4  | - Từ 13 giờ 15 đến 14 giờ 15 | Phòng Tin học B   |         |
| 237 | 38  | Bùi Hoàng Quân         | Nam       | 27/10/2011 | 7A6 | Ca 4  | - Từ 13 giờ 15 đến 14 giờ 15 | Phòng Tin học B   |         |
| 238 | 39  | Huỳnh Kiến Quốc        | Nam       | 12/12/2011 | 7A6 | Ca 4  | - Từ 13 giờ 15 đến 14 giờ 15 | Phòng Tin học B   |         |
| 239 | 40  | Hứa Đỗ Quyên           | Nữ        | 22/12/2011 | 7A6 | Ca 4  | - Từ 13 giờ 15 đến 14 giờ 15 | Phòng Tin học B   |         |
| 240 | 41  | Phạm Chí Thành         | Nam       | 23/12/2011 | 7A6 | Ca 4  | - Từ 13 giờ 15 đến 14 giờ 15 | Phòng Tin học B   |         |
| 241 | 42  | Hoàng Đức Thiện        | Nam       | 18/09/2011 | 7A6 | Ca 4  | - Từ 13 giờ 15 đến 14 giờ 15 | Phòng Tin học B   |         |
| 242 | 43  | Nguyễn Hữu Thịnh       | Nam       | 03/11/2011 | 7A6 | Ca 4  | - Từ 13 giờ 15 đến 14 giờ 15 | Phòng Tin học B   |         |
| 243 | 44  | Hà Minh Thu            | Nữ        | 04/04/2011 | 7A6 | Ca 4  | - Từ 13 giờ 15 đến 14 giờ 15 | Phòng Tin học B   |         |
| 244 | 45  | Trần Ngọc Kim Thu      | Nữ        | 27/07/2011 | 7A6 | Ca 4  | - Từ 13 giờ 15 đến 14 giờ 15 | Phòng Tin học B   |         |
| 245 | 46  | Hồ Quang Minh Triết    | Nam       | 04/04/2011 | 7A6 | Ca 4  | - Từ 13 giờ 15 đến 14 giờ 15 | Phòng Tin học B   |         |
| 246 | 47  | Trần Phước Tùng        | Nam       | 15/11/2011 | 7A6 | Ca 4  | - Từ 13 giờ 15 đến 14 giờ 15 | Phòng Tin học B   |         |
| 247 | 48  | Cao Ngọc Phương Vy     | Nữ        | 22/07/2011 | 7A6 | Ca 4  | - Từ 13 giờ 15 đến 14 giờ 15 | Phòng Tin học B   |         |
| 248 | 1   | Trần Võ Minh Anh       | Nữ        | 28/11/2011 | 7A7 | Ca 3  | - Từ 9 giờ 45 đến 10 giờ 45  | Phòng Tin học B   |         |

| STT | STT | Họ tên Học sinh        | Giới tính | Ngày sinh  | Lớp | Ca KS | Thời gian KS                | Địa điểm khảo sát | Ghi chú |
|-----|-----|------------------------|-----------|------------|-----|-------|-----------------------------|-------------------|---------|
| 249 | 2   | Nguyễn Quốc Bình       | Nam       | 15/06/2011 | 7A7 | Ca 3  | - Từ 9 giờ 45 đến 10 giờ 45 | Phòng Tin học B   |         |
| 250 | 3   | Thái An Bình           | Nữ        | 17/03/2011 | 7A7 | Ca 3  | - Từ 9 giờ 45 đến 10 giờ 45 | Phòng Tin học B   |         |
| 251 | 4   | Nguyễn Ngọc Lan Chi    | Nữ        | 16/08/2011 | 7A7 | Ca 3  | - Từ 9 giờ 45 đến 10 giờ 45 | Phòng Tin học B   |         |
| 252 | 5   | Mạc Hoàng Ngọc Diệp    | Nữ        | 07/02/2011 | 7A7 | Ca 3  | - Từ 9 giờ 45 đến 10 giờ 45 | Phòng Tin học B   |         |
| 253 | 6   | Vũ Quốc Đạt            | Nam       | 05/11/2011 | 7A7 | Ca 3  | - Từ 9 giờ 45 đến 10 giờ 45 | Phòng Tin học B   |         |
| 254 | 7   | Nguyễn Linh Giang      | Nữ        | 28/01/2011 | 7A7 | Ca 3  | - Từ 9 giờ 45 đến 10 giờ 45 | Phòng Tin học B   |         |
| 255 | 8   | Nguyễn Trần Gia Hân    | Nữ        | 08/02/2011 | 7A7 | Ca 3  | - Từ 9 giờ 45 đến 10 giờ 45 | Phòng Tin học B   |         |
| 256 | 9   | Quách Minh Hiếu        | Nam       | 27/10/2011 | 7A7 | Ca 3  | - Từ 9 giờ 45 đến 10 giờ 45 | Phòng Tin học B   |         |
| 257 | 10  | Hà Việt Hoàng          | Nam       | 07/05/2011 | 7A7 | Ca 3  | - Từ 9 giờ 45 đến 10 giờ 45 | Phòng Tin học B   |         |
| 258 | 11  | Nguyễn Quốc Huy        | Nam       | 15/10/2011 | 7A7 | Ca 3  | - Từ 9 giờ 45 đến 10 giờ 45 | Phòng Tin học B   |         |
| 259 | 12  | Nguyễn Kỳ Gia Hưng     | Nam       | 01/11/2011 | 7A7 | Ca 3  | - Từ 9 giờ 45 đến 10 giờ 45 | Phòng Tin học B   |         |
| 260 | 13  | Từ Gia Hưng            | Nam       | 18/05/2011 | 7A7 | Ca 3  | - Từ 9 giờ 45 đến 10 giờ 45 | Phòng Tin học B   |         |
| 261 | 14  | Cao Thanh Hương        | Nữ        | 11/03/2011 | 7A7 | Ca 3  | - Từ 9 giờ 45 đến 10 giờ 45 | Phòng Tin học B   |         |
| 262 | 15  | Nguyễn Gia Khanh       | Nữ        | 22/02/2011 | 7A7 | Ca 3  | - Từ 9 giờ 45 đến 10 giờ 45 | Phòng Tin học B   |         |
| 263 | 16  | Bùi Anh Khoa           | Nam       | 08/08/2011 | 7A7 | Ca 3  | - Từ 9 giờ 45 đến 10 giờ 45 | Phòng Tin học B   |         |
| 264 | 17  | Nguyễn Đăng Khoa       | Nam       | 09/05/2011 | 7A7 | Ca 3  | - Từ 9 giờ 45 đến 10 giờ 45 | Phòng Tin học B   |         |
| 265 | 18  | Nguyễn Trọng Anh Khôi  | Nam       | 11/11/2011 | 7A7 | Ca 3  | - Từ 9 giờ 45 đến 10 giờ 45 | Phòng Tin học B   |         |
| 266 | 19  | Vũ Đình Kiên           | Nam       | 27/04/2011 | 7A7 | Ca 3  | - Từ 9 giờ 45 đến 10 giờ 45 | Phòng Tin học B   |         |
| 267 | 20  | Kiều Đặng Thiên Kim    | Nữ        | 02/07/2011 | 7A7 | Ca 3  | - Từ 9 giờ 45 đến 10 giờ 45 | Phòng Tin học B   |         |
| 268 | 21  | Nguyễn Thanh Lan       | Nữ        | 08/03/2011 | 7A7 | Ca 3  | - Từ 9 giờ 45 đến 10 giờ 45 | Phòng Tin học B   |         |
| 269 | 22  | Nguyễn Phương Linh     | Nữ        | 27/02/2011 | 7A7 | Ca 3  | - Từ 9 giờ 45 đến 10 giờ 45 | Phòng Tin học B   |         |
| 270 | 23  | Phạm Mỹ Linh           | Nữ        | 06/01/2011 | 7A7 | Ca 3  | - Từ 9 giờ 45 đến 10 giờ 45 | Phòng Tin học B   |         |
| 271 | 24  | Phạm Trúc Linh         | Nữ        | 04/03/2011 | 7A7 | Ca 3  | - Từ 9 giờ 45 đến 10 giờ 45 | Phòng Tin học B   |         |
| 272 | 25  | Trần Hoàng Long        | Nam       | 24/05/2011 | 7A7 | Ca 3  | - Từ 9 giờ 45 đến 10 giờ 45 | Phòng Tin học B   |         |
| 273 | 26  | Lê Phúc Nhật Minh      | Nam       | 04/07/2011 | 7A7 | Ca 3  | - Từ 9 giờ 45 đến 10 giờ 45 | Phòng Tin học B   |         |
| 274 | 27  | Lê Trần Bình Minh      | Nam       | 04/07/2011 | 7A7 | Ca 3  | - Từ 9 giờ 45 đến 10 giờ 45 | Phòng Tin học B   |         |
| 275 | 28  | Nguyễn Trần Hoàng Minh | Nam       | 02/03/2011 | 7A7 | Ca 3  | - Từ 9 giờ 45 đến 10 giờ 45 | Phòng Tin học B   |         |
| 276 | 29  | Nguyễn Hoàng Trúc My   | Nữ        | 02/07/2011 | 7A7 | Ca 3  | - Từ 9 giờ 45 đến 10 giờ 45 | Phòng Tin học B   |         |

| STT | STT | Họ tên Học sinh       | Giới tính | Ngày sinh  | Lớp | Ca KS | Thời gian KS                 | Địa điểm khảo sát | Ghi chú |
|-----|-----|-----------------------|-----------|------------|-----|-------|------------------------------|-------------------|---------|
| 277 | 30  | Trần Ngọc My          | Nữ        | 04/02/2011 | 7A7 | Ca 3  | - Từ 9 giờ 45 đến 10 giờ 45  | Phòng Tin học B   |         |
| 278 | 31  | Nguyễn Thị Kim Nguyên | Nữ        | 07/05/2011 | 7A7 | Ca 3  | - Từ 9 giờ 45 đến 10 giờ 45  | Phòng Tin học B   |         |
| 279 | 32  | Phạm Khôi Nguyên      | Nam       | 21/09/2011 | 7A7 | Ca 3  | - Từ 9 giờ 45 đến 10 giờ 45  | Phòng Tin học B   |         |
| 280 | 33  | Lê Nguyễn Uyên Nhi    | Nữ        | 14/02/2011 | 7A7 | Ca 3  | - Từ 9 giờ 45 đến 10 giờ 45  | Phòng Tin học B   |         |
| 281 | 34  | Cao Đức Nhiên         | Nam       | 14/11/2011 | 7A7 | Ca 3  | - Từ 9 giờ 45 đến 10 giờ 45  | Phòng Tin học B   |         |
| 282 | 35  | Lê Nguyễn Tâm Như     | Nữ        | 18/11/2011 | 7A7 | Ca 3  | - Từ 9 giờ 45 đến 10 giờ 45  | Phòng Tin học B   |         |
| 283 | 36  | Nguyễn Trần Lam Như   | Nữ        | 01/06/2011 | 7A7 | Ca 3  | - Từ 9 giờ 45 đến 10 giờ 45  | Phòng Tin học B   |         |
| 284 | 37  | Lê Phương Quyên       | Nữ        | 22/10/2011 | 7A7 | Ca 3  | - Từ 9 giờ 45 đến 10 giờ 45  | Phòng Tin học B   |         |
| 285 | 38  | Nguyễn Huỳnh Thạch    | Nam       | 21/04/2011 | 7A7 | Ca 3  | - Từ 9 giờ 45 đến 10 giờ 45  | Phòng Tin học B   |         |
| 286 | 39  | Trần Ngọc Thiên Thanh | Nữ        | 24/03/2011 | 7A7 | Ca 3  | - Từ 9 giờ 45 đến 10 giờ 45  | Phòng Tin học B   |         |
| 287 | 40  | Nguyễn Phước Thịnh    | Nam       | 11/02/2011 | 7A7 | Ca 3  | - Từ 9 giờ 45 đến 10 giờ 45  | Phòng Tin học B   |         |
| 288 | 41  | Huỳnh Kim Song Thư    | Nữ        | 28/05/2011 | 7A7 | Ca 3  | - Từ 9 giờ 45 đến 10 giờ 45  | Phòng Tin học B   |         |
| 289 | 42  | Nguyễn Hoàng Anh Thư  | Nữ        | 08/05/2011 | 7A7 | Ca 3  | - Từ 9 giờ 45 đến 10 giờ 45  | Phòng Tin học B   |         |
| 290 | 43  | Dương Bảo Trân        | Nữ        | 25/02/2011 | 7A7 | Ca 3  | - Từ 9 giờ 45 đến 10 giờ 45  | Phòng Tin học B   |         |
| 291 | 44  | Lý Quang Trí          | Nam       | 26/06/2011 | 7A7 | Ca 3  | - Từ 9 giờ 45 đến 10 giờ 45  | Phòng Tin học B   |         |
| 292 | 45  | Nguyễn Quốc Trí       | Nam       | 11/04/2011 | 7A7 | Ca 3  | - Từ 9 giờ 45 đến 10 giờ 45  | Phòng Tin học B   |         |
| 293 | 46  | Hồ Mai Thanh Trúc     | Nữ        | 05/10/2011 | 7A7 | Ca 3  | - Từ 9 giờ 45 đến 10 giờ 45  | Phòng Tin học B   |         |
| 294 | 47  | Hoàng Thanh Tùng      | Nam       | 31/10/2011 | 7A7 | Ca 3  | - Từ 9 giờ 45 đến 10 giờ 45  | Phòng Tin học B   |         |
| 295 | 48  | Nguyễn Ngọc Minh Uyên | Nữ        | 13/07/2011 | 7A7 | Ca 3  | - Từ 9 giờ 45 đến 10 giờ 45  | Phòng Tin học B   |         |
| 296 | 49  | Nguyễn Lê Hà Vy       | Nữ        | 26/09/2011 | 7A7 | Ca 3  | - Từ 9 giờ 45 đến 10 giờ 45  | Phòng Tin học B   |         |
| 297 | 1   | Trần Nhật Minh An     | Nữ        | 28/02/2011 | 7A8 | Ca 5  | - Từ 14 giờ 30 đến 15 giờ 30 | Phòng Tin học B   |         |
| 298 | 2   | Đỗ Hoàng Bảo Anh      | Nam       | 05/09/2011 | 7A8 | Ca 5  | - Từ 14 giờ 30 đến 15 giờ 30 | Phòng Tin học B   |         |
| 299 | 3   | Nguyễn Thùy Anh       | Nữ        | 28/04/2011 | 7A8 | Ca 5  | - Từ 14 giờ 30 đến 15 giờ 30 | Phòng Tin học B   |         |
| 300 | 4   | Lê Ngọc Châu          | Nữ        | 16/07/2011 | 7A8 | Ca 5  | - Từ 14 giờ 30 đến 15 giờ 30 | Phòng Tin học B   |         |
| 301 | 5   | Lương Ngọc Khánh Chi  | Nữ        | 23/10/2011 | 7A8 | Ca 5  | - Từ 14 giờ 30 đến 15 giờ 30 | Phòng Tin học B   |         |
| 302 | 6   | Võ Tấn Danh           | Nam       | 28/08/2011 | 7A8 | Ca 5  | - Từ 14 giờ 30 đến 15 giờ 30 | Phòng Tin học B   |         |
| 303 | 7   | Nguyễn Linh Đan       | Nữ        | 14/05/2011 | 7A8 | Ca 5  | - Từ 14 giờ 30 đến 15 giờ 30 | Phòng Tin học B   |         |
| 304 | 8   | Đặng Nguyễn Hoàng Đạt | Nam       | 19/12/2011 | 7A8 | Ca 5  | - Từ 14 giờ 30 đến 15 giờ 30 | Phòng Tin học B   |         |

| STT | STT | Họ tên Học sinh       | Giới tính | Ngày sinh  | Lớp | Ca KS | Thời gian KS                 | Địa điểm khảo sát | Ghi chú |
|-----|-----|-----------------------|-----------|------------|-----|-------|------------------------------|-------------------|---------|
| 305 | 9   | Ngô Nguyên Đức        | Nam       | 25/09/2011 | 7A8 | Ca 5  | - Từ 14 giờ 30 đến 15 giờ 30 | Phòng Tin học B   |         |
| 306 | 10  | Đinh Thị Minh Hà      | Nữ        | 20/08/2010 | 7A8 | Ca 5  | - Từ 14 giờ 30 đến 15 giờ 30 | Phòng Tin học B   |         |
| 307 | 11  | Nguyễn Tăng Gia Hân   | Nữ        | 29/06/2011 | 7A8 | Ca 5  | - Từ 14 giờ 30 đến 15 giờ 30 | Phòng Tin học B   |         |
| 308 | 12  | Lê Đình Thiện Hòa     | Nam       | 04/10/2011 | 7A8 | Ca 5  | - Từ 14 giờ 30 đến 15 giờ 30 | Phòng Tin học B   |         |
| 309 | 13  | Ngô Nhật Huy          | Nam       | 14/12/2011 | 7A8 | Ca 5  | - Từ 14 giờ 30 đến 15 giờ 30 | Phòng Tin học B   |         |
| 310 | 14  | Trần Gia Huy          | Nam       | 14/03/2011 | 7A8 | Ca 5  | - Từ 14 giờ 30 đến 15 giờ 30 | Phòng Tin học B   |         |
| 311 | 15  | Mai Gia Hưng          | Nam       | 25/12/2011 | 7A8 | Ca 5  | - Từ 14 giờ 30 đến 15 giờ 30 | Phòng Tin học B   |         |
| 312 | 16  | Nguyễn Hoàng Khải     | Nam       | 06/05/2011 | 7A8 | Ca 5  | - Từ 14 giờ 30 đến 15 giờ 30 | Phòng Tin học B   |         |
| 313 | 17  | ĐẶNG NHẤT KHANG       | Nam       | 31/01/2011 | 7A8 | Ca 5  | - Từ 14 giờ 30 đến 15 giờ 30 | Phòng Tin học B   |         |
| 314 | 18  | Huỳnh Lê Minh Khang   | Nam       | 16/03/2011 | 7A8 | Ca 5  | - Từ 14 giờ 30 đến 15 giờ 30 | Phòng Tin học B   |         |
| 315 | 19  | Nguyễn Nhật Khang     | Nam       | 07/04/2011 | 7A8 | Ca 5  | - Từ 14 giờ 30 đến 15 giờ 30 | Phòng Tin học B   |         |
| 316 | 20  | Nguyễn Phú Khang      | Nam       | 18/03/2011 | 7A8 | Ca 5  | - Từ 14 giờ 30 đến 15 giờ 30 | Phòng Tin học B   |         |
| 317 | 21  | Đỗ Đăng Khoa          | Nam       | 19/11/2011 | 7A8 | Ca 5  | - Từ 14 giờ 30 đến 15 giờ 30 | Phòng Tin học B   |         |
| 318 | 22  | Ngô Lê Minh Khoa      | Nam       | 23/04/2011 | 7A8 | Ca 5  | - Từ 14 giờ 30 đến 15 giờ 30 | Phòng Tin học B   |         |
| 319 | 23  | Trần Minh Khoa        | Nam       | 19/06/2011 | 7A8 | Ca 5  | - Từ 14 giờ 30 đến 15 giờ 30 | Phòng Tin học B   |         |
| 320 | 24  | Nguyễn Phạm Đăng Khôi | Nam       | 22/05/2011 | 7A8 | Ca 5  | - Từ 14 giờ 30 đến 15 giờ 30 | Phòng Tin học B   |         |
| 321 | 25  | Đoàn Thế Kiệt         | Nam       | 20/03/2011 | 7A8 | Ca 5  | - Từ 14 giờ 30 đến 15 giờ 30 | Phòng Tin học B   |         |
| 322 | 26  | Lê Hoàng Lam          | Nữ        | 25/04/2011 | 7A8 | Ca 5  | - Từ 14 giờ 30 đến 15 giờ 30 | Phòng Tin học B   |         |
| 323 | 27  | Hồ Khánh Linh         | Nữ        | 13/09/2011 | 7A8 | Ca 5  | - Từ 14 giờ 30 đến 15 giờ 30 | Phòng Tin học B   |         |
| 324 | 28  | Huỳnh Nhật Minh       | Nam       | 29/10/2011 | 7A8 | Ca 5  | - Từ 14 giờ 30 đến 15 giờ 30 | Phòng Tin học B   |         |
| 325 | 29  | Trương Mỹ Ngọc        | Nữ        | 25/12/2011 | 7A8 | Ca 5  | - Từ 14 giờ 30 đến 15 giờ 30 | Phòng Tin học B   |         |
| 326 | 30  | Lương Thành Nhân      | Nam       | 24/03/2011 | 7A8 | Ca 5  | - Từ 14 giờ 30 đến 15 giờ 30 | Phòng Tin học B   |         |
| 327 | 31  | Nguyễn Thiện Nhân     | Nam       | 03/07/2011 | 7A8 | Ca 5  | - Từ 14 giờ 30 đến 15 giờ 30 | Phòng Tin học B   |         |
| 328 | 32  | Phạm Đan Nhi          | Nữ        | 11/06/2011 | 7A8 | Ca 5  | - Từ 14 giờ 30 đến 15 giờ 30 | Phòng Tin học B   |         |
| 329 | 33  | Vũ Thị Hồng Nhung     | Nữ        | 20/03/2011 | 7A8 | Ca 5  | - Từ 14 giờ 30 đến 15 giờ 30 | Phòng Tin học B   |         |
| 330 | 34  | Trần Bùi Quỳnh Như    | Nữ        | 01/10/2011 | 7A8 | Ca 5  | - Từ 14 giờ 30 đến 15 giờ 30 | Phòng Tin học B   |         |
| 331 | 35  | Lê Gia Phát           | Nam       | 05/02/2011 | 7A8 | Ca 5  | - Từ 14 giờ 30 đến 15 giờ 30 | Phòng Tin học B   |         |
| 332 | 36  | Tạ Vĩnh Phát          | Nam       | 17/02/2011 | 7A8 | Ca 5  | - Từ 14 giờ 30 đến 15 giờ 30 | Phòng Tin học B   |         |



| STT | STT | Họ tên Học sinh         | Giới tính | Ngày sinh  | Lớp | Ca KS | Thời gian KS                 | Địa điểm khảo sát | Ghi chú |
|-----|-----|-------------------------|-----------|------------|-----|-------|------------------------------|-------------------|---------|
| 333 | 37  | Nguyễn Vũ Phong         | Nam       | 05/11/2011 | 7A8 | Ca 5  | - Từ 14 giờ 30 đến 15 giờ 30 | Phòng Tin học B   |         |
| 334 | 38  | Nguyễn Quốc Thiên Phú   | Nam       | 16/04/2011 | 7A8 | Ca 5  | - Từ 14 giờ 30 đến 15 giờ 30 | Phòng Tin học B   |         |
| 335 | 39  | Trần Nhã Lan Phương     | Nữ        | 11/06/2011 | 7A8 | Ca 5  | - Từ 14 giờ 30 đến 15 giờ 30 | Phòng Tin học B   |         |
| 336 | 40  | Dương Hồ Mai Thanh      | Nữ        | 06/07/2011 | 7A8 | Ca 5  | - Từ 14 giờ 30 đến 15 giờ 30 | Phòng Tin học B   |         |
| 337 | 41  | Phạm Đoàn Kim Thanh     | Nữ        | 10/06/2011 | 7A8 | Ca 5  | - Từ 14 giờ 30 đến 15 giờ 30 | Phòng Tin học B   |         |
| 338 | 42  | Bùi Quang Thiện         | Nam       | 10/12/2011 | 7A8 | Ca 5  | - Từ 14 giờ 30 đến 15 giờ 30 | Phòng Tin học B   |         |
| 339 | 43  | Dur Quang Trí           | Nam       | 03/04/2011 | 7A8 | Ca 5  | - Từ 14 giờ 30 đến 15 giờ 30 | Phòng Tin học B   |         |
| 340 | 44  | Châu Minh Triết         | Nam       | 30/09/2011 | 7A8 | Ca 5  | - Từ 14 giờ 30 đến 15 giờ 30 | Phòng Tin học B   |         |
| 341 | 45  | Nguyễn Thanh Vân        | Nữ        | 10/05/2011 | 7A8 | Ca 5  | - Từ 14 giờ 30 đến 15 giờ 30 | Phòng Tin học B   |         |
| 342 | 46  | Đoàn Bích Vy            | Nữ        | 24/01/2011 | 7A8 | Ca 5  | - Từ 14 giờ 30 đến 15 giờ 30 | Phòng Tin học B   |         |
| 343 | 47  | Nguyễn Quang Vỹ         | Nam       | 28/03/2011 | 7A8 | Ca 5  | - Từ 14 giờ 30 đến 15 giờ 30 | Phòng Tin học B   |         |
| 344 | 1   | Trần Bảo An             | Nam       | 07/04/2011 | 7A9 | Ca 5  | - Từ 14 giờ 30 đến 15 giờ 30 | Phòng Tin học A   |         |
| 345 | 2   | Trần Gia An             | Nam       | 07/04/2011 | 7A9 | Ca 5  | - Từ 14 giờ 30 đến 15 giờ 30 | Phòng Tin học A   |         |
| 346 | 3   | Hoàng Nguyễn Tuấn Anh   | Nam       | 08/04/2011 | 7A9 | Ca 5  | - Từ 14 giờ 30 đến 15 giờ 30 | Phòng Tin học A   |         |
| 347 | 4   | Nguyễn Ngọc Bảo Anh     | Nữ        | 06/10/2011 | 7A9 | Ca 5  | - Từ 14 giờ 30 đến 15 giờ 30 | Phòng Tin học A   |         |
| 348 | 5   | Trần Vũ Phương Anh      | Nữ        | 02/06/2011 | 7A9 | Ca 5  | - Từ 14 giờ 30 đến 15 giờ 30 | Phòng Tin học A   |         |
| 349 | 6   | Nguyễn Huỳnh Gia Bảo    | Nam       | 02/03/2011 | 7A9 | Ca 5  | - Từ 14 giờ 30 đến 15 giờ 30 | Phòng Tin học A   |         |
| 350 | 7   | Lê Ngọc Bảo Châu        | Nữ        | 20/06/2011 | 7A9 | Ca 5  | - Từ 14 giờ 30 đến 15 giờ 30 | Phòng Tin học A   |         |
| 351 | 8   | Phạm Ngọc Phương Chi    | Nữ        | 22/02/2011 | 7A9 | Ca 5  | - Từ 14 giờ 30 đến 15 giờ 30 | Phòng Tin học A   |         |
| 352 | 9   | Võ Phạm Thiên Chương    | Nam       | 02/03/2011 | 7A9 | Ca 5  | - Từ 14 giờ 30 đến 15 giờ 30 | Phòng Tin học A   |         |
| 353 | 10  | Nguyễn Thị Thanh Hằng   | Nữ        | 30/04/2011 | 7A9 | Ca 5  | - Từ 14 giờ 30 đến 15 giờ 30 | Phòng Tin học A   |         |
| 354 | 11  | Trần Nguyễn Quỳnh Hoa   | Nữ        | 25/03/2011 | 7A9 | Ca 5  | - Từ 14 giờ 30 đến 15 giờ 30 | Phòng Tin học A   |         |
| 355 | 12  | Trần Việt Hùng          | Nam       | 18/12/2011 | 7A9 | Ca 5  | - Từ 14 giờ 30 đến 15 giờ 30 | Phòng Tin học A   |         |
| 356 | 13  | Dương Nhật Huy          | Nam       | 04/10/2011 | 7A9 | Ca 5  | - Từ 14 giờ 30 đến 15 giờ 30 | Phòng Tin học A   |         |
| 357 | 14  | Từ Gia Huy              | Nam       | 01/10/2011 | 7A9 | Ca 5  | - Từ 14 giờ 30 đến 15 giờ 30 | Phòng Tin học A   |         |
| 358 | 15  | Thái Phú Hưng           | Nam       | 06/04/2011 | 7A9 | Ca 5  | - Từ 14 giờ 30 đến 15 giờ 30 | Phòng Tin học A   |         |
| 359 | 16  | Nguyễn Huy Khánh        | Nam       | 28/11/2011 | 7A9 | Ca 5  | - Từ 14 giờ 30 đến 15 giờ 30 | Phòng Tin học A   |         |
| 360 | 17  | Phạm Hoàng Nguyên Khánh | Nam       | 21/01/2011 | 7A9 | Ca 5  | - Từ 14 giờ 30 đến 15 giờ 30 | Phòng Tin học A   |         |

| STT | STT | Họ tên Học sinh          | Giới tính | Ngày sinh  | Lớp | Ca KS | Thời gian KS                 | Địa điểm khảo sát | Ghi chú |
|-----|-----|--------------------------|-----------|------------|-----|-------|------------------------------|-------------------|---------|
| 361 | 18  | Đỗ Nguyễn Anh Khoa       | Nam       | 13/12/2011 | 7A9 | Ca 5  | - Từ 14 giờ 30 đến 15 giờ 30 | Phòng Tin học A   |         |
| 362 | 19  | Mai Đăng Khoa            | Nam       | 22/04/2011 | 7A9 | Ca 5  | - Từ 14 giờ 30 đến 15 giờ 30 | Phòng Tin học A   |         |
| 363 | 20  | Trần Đăng Khoa           | Nam       | 14/12/2011 | 7A9 | Ca 5  | - Từ 14 giờ 30 đến 15 giờ 30 | Phòng Tin học A   |         |
| 364 | 21  | Lê Võ Anh Khôi           | Nam       | 08/09/2011 | 7A9 | Ca 5  | - Từ 14 giờ 30 đến 15 giờ 30 | Phòng Tin học A   |         |
| 365 | 22  | Nguyễn Long Bảo Khôi     | Nam       | 22/01/2011 | 7A9 | Ca 5  | - Từ 14 giờ 30 đến 15 giờ 30 | Phòng Tin học A   |         |
| 366 | 23  | Huỳnh Như Khuyên         | Nữ        | 17/07/2011 | 7A9 | Ca 5  | - Từ 14 giờ 30 đến 15 giờ 30 | Phòng Tin học A   |         |
| 367 | 24  | Đàm Lê Trung Kiên        | Nam       | 08/09/2011 | 7A9 | Ca 5  | - Từ 14 giờ 30 đến 15 giờ 30 | Phòng Tin học A   |         |
| 368 | 25  | Ngô Lê Minh              | Nam       | 28/04/2011 | 7A9 | Ca 5  | - Từ 14 giờ 30 đến 15 giờ 30 | Phòng Tin học A   |         |
| 369 | 26  | Phạm Huy Minh            | Nam       | 11/06/2011 | 7A9 | Ca 5  | - Từ 14 giờ 30 đến 15 giờ 30 | Phòng Tin học A   |         |
| 370 | 27  | Lương Phương Nam         | Nam       | 14/02/2011 | 7A9 | Ca 5  | - Từ 14 giờ 30 đến 15 giờ 30 | Phòng Tin học A   |         |
| 371 | 28  | Trần Bảo Nam             | Nam       | 17/11/2011 | 7A9 | Ca 5  | - Từ 14 giờ 30 đến 15 giờ 30 | Phòng Tin học A   |         |
| 372 | 29  | Hoàng Gia Nghi           | Nữ        | 07/10/2011 | 7A9 | Ca 5  | - Từ 14 giờ 30 đến 15 giờ 30 | Phòng Tin học A   |         |
| 373 | 30  | Nguyễn Hoàng Bảo Ngọc    | Nữ        | 30/06/2011 | 7A9 | Ca 5  | - Từ 14 giờ 30 đến 15 giờ 30 | Phòng Tin học A   |         |
| 374 | 31  | Trần Thị Như Ngọc        | Nữ        | 25/06/2011 | 7A9 | Ca 5  | - Từ 14 giờ 30 đến 15 giờ 30 | Phòng Tin học C   |         |
| 375 | 32  | Lê Đăng Khôi Nguyên      | Nam       | 10/08/2011 | 7A9 | Ca 5  | - Từ 14 giờ 30 đến 15 giờ 30 | Phòng Tin học C   |         |
| 376 | 33  | Huỳnh Phương Nhi         | Nữ        | 30/07/2011 | 7A9 | Ca 5  | - Từ 14 giờ 30 đến 15 giờ 30 | Phòng Tin học C   |         |
| 377 | 34  | Trần Trúc Nhi            | Nữ        | 07/10/2011 | 7A9 | Ca 5  | - Từ 14 giờ 30 đến 15 giờ 30 | Phòng Tin học C   |         |
| 378 | 35  | Nguyễn Tấn Phát          | Nam       | 05/07/2011 | 7A9 | Ca 5  | - Từ 14 giờ 30 đến 15 giờ 30 | Phòng Tin học C   |         |
| 379 | 36  | Lê Hoàng Minh Phú        | Nam       | 20/09/2011 | 7A9 | Ca 5  | - Từ 14 giờ 30 đến 15 giờ 30 | Phòng Tin học C   |         |
| 380 | 37  | Trần Gia Phúc            | Nam       | 19/03/2011 | 7A9 | Ca 5  | - Từ 14 giờ 30 đến 15 giờ 30 | Phòng Tin học C   |         |
| 381 | 38  | Nguyễn Ngọc Quỳnh Phương | Nữ        | 21/02/2011 | 7A9 | Ca 5  | - Từ 14 giờ 30 đến 15 giờ 30 | Phòng Tin học C   |         |
| 382 | 39  | Tăng Nhã Quân            | Nam       | 16/03/2011 | 7A9 | Ca 5  | - Từ 14 giờ 30 đến 15 giờ 30 | Phòng Tin học C   |         |
| 383 | 40  | Nguyễn Lê Minh Thông     | Nam       | 03/10/2011 | 7A9 | Ca 5  | - Từ 14 giờ 30 đến 15 giờ 30 | Phòng Tin học C   |         |
| 384 | 41  | Trần Đức Toàn            | Nam       | 22/07/2011 | 7A9 | Ca 5  | - Từ 14 giờ 30 đến 15 giờ 30 | Phòng Tin học C   |         |
| 385 | 42  | Nguyễn Ngọc Minh Trang   | Nữ        | 27/06/2011 | 7A9 | Ca 5  | - Từ 14 giờ 30 đến 15 giờ 30 | Phòng Tin học C   |         |
| 386 | 43  | Nguyễn Ngọc Minh Trang   | Nữ        | 01/03/2011 | 7A9 | Ca 5  | - Từ 14 giờ 30 đến 15 giờ 30 | Phòng Tin học C   |         |
| 387 | 44  | Nguyễn Ngọc Thùy Uyên    | Nữ        | 18/09/2011 | 7A9 | Ca 5  | - Từ 14 giờ 30 đến 15 giờ 30 | Phòng Tin học C   |         |
| 388 | 45  | Võ Hoàng Phương Uyên     | Nữ        | 30/01/2011 | 7A9 | Ca 5  | - Từ 14 giờ 30 đến 15 giờ 30 | Phòng Tin học C   |         |

| STT | STT | Họ tên Học sinh      | Giới tính | Ngày sinh  | Lớp  | Ca KS | Thời gian KS                 | Địa điểm khảo sát | Ghi chú |
|-----|-----|----------------------|-----------|------------|------|-------|------------------------------|-------------------|---------|
| 389 | 46  | Nguyễn Phương Vy     | Nữ        | 03/04/2011 | 7A9  | Ca 5  | - Từ 14 giờ 30 đến 15 giờ 30 | Phòng Tin học C   |         |
| 390 | 47  | Lê Thụy Hải Yến      | Nữ        | 27/09/2011 | 7A9  | Ca 5  | - Từ 14 giờ 30 đến 15 giờ 30 | Phòng Tin học C   |         |
| 391 | 1   | Nguyễn Thái Bình     | Nam       | 03/11/2011 | 7A10 | Ca 4  | - Từ 13 giờ 15 đến 14 giờ 15 | Phòng Tin học A   |         |
| 392 | 2   | Phạm Linh Chi        | Nữ        | 28/11/2011 | 7A10 | Ca 4  | - Từ 13 giờ 15 đến 14 giờ 15 | Phòng Tin học A   |         |
| 393 | 3   | Trần Ngọc Diệp       | Nữ        | 24/07/2011 | 7A10 | Ca 4  | - Từ 13 giờ 15 đến 14 giờ 15 | Phòng Tin học A   |         |
| 394 | 4   | Giang Chí Dũng       | Nam       | 12/08/2011 | 7A10 | Ca 4  | - Từ 13 giờ 15 đến 14 giờ 15 | Phòng Tin học A   |         |
| 395 | 5   | Lê Hà Bảo Duy        | Nam       | 03/09/2011 | 7A10 | Ca 4  | - Từ 13 giờ 15 đến 14 giờ 15 | Phòng Tin học A   |         |
| 396 | 6   | Trần Nhất Duyên      | Nữ        | 12/10/2011 | 7A10 | Ca 4  | - Từ 13 giờ 15 đến 14 giờ 15 | Phòng Tin học A   |         |
| 397 | 7   | Nguyễn Thông Hải     | Nam       | 19/12/2011 | 7A10 | Ca 4  | - Từ 13 giờ 15 đến 14 giờ 15 | Phòng Tin học A   |         |
| 398 | 8   | Hồ Nguyễn Gia Huy    | Nam       | 22/06/2011 | 7A10 | Ca 4  | - Từ 13 giờ 15 đến 14 giờ 15 | Phòng Tin học A   |         |
| 399 | 9   | Lê Minh Huy          | Nam       | 09/07/2011 | 7A10 | Ca 4  | - Từ 13 giờ 15 đến 14 giờ 15 | Phòng Tin học A   |         |
| 400 | 10  | Trần Đăng Khiêm      | Nam       | 08/10/2011 | 7A10 | Ca 4  | - Từ 13 giờ 15 đến 14 giờ 15 | Phòng Tin học A   |         |
| 401 | 11  | Nguyễn Đăng Khoa     | Nam       | 05/12/2011 | 7A10 | Ca 4  | - Từ 13 giờ 15 đến 14 giờ 15 | Phòng Tin học A   |         |
| 402 | 12  | Trần Nguyễn Phúc Lâm | Nam       | 02/09/2011 | 7A10 | Ca 4  | - Từ 13 giờ 15 đến 14 giờ 15 | Phòng Tin học A   |         |
| 403 | 13  | Lê Hồ Thùy Linh      | Nữ        | 12/11/2011 | 7A10 | Ca 4  | - Từ 13 giờ 15 đến 14 giờ 15 | Phòng Tin học A   |         |
| 404 | 14  | Nguyễn Bá Nhân Lộc   | Nam       | 30/12/2011 | 7A10 | Ca 4  | - Từ 13 giờ 15 đến 14 giờ 15 | Phòng Tin học A   |         |
| 405 | 15  | Nguyễn Phương Mai    | Nữ        | 07/09/2011 | 7A10 | Ca 4  | - Từ 13 giờ 15 đến 14 giờ 15 | Phòng Tin học A   |         |
| 406 | 16  | Hồ Văn Minh          | Nam       | 28/02/2011 | 7A10 | Ca 4  | - Từ 13 giờ 15 đến 14 giờ 15 | Phòng Tin học A   |         |
| 407 | 17  | Lý Hạo Minh          | Nam       | 30/11/2011 | 7A10 | Ca 4  | - Từ 13 giờ 15 đến 14 giờ 15 | Phòng Tin học A   |         |
| 408 | 18  | Lê Nhựt Nam          | Nam       | 03/05/2011 | 7A10 | Ca 4  | - Từ 13 giờ 15 đến 14 giờ 15 | Phòng Tin học A   |         |
| 409 | 19  | Nguyễn Hải Nam       | Nam       | 28/04/2011 | 7A10 | Ca 4  | - Từ 13 giờ 15 đến 14 giờ 15 | Phòng Tin học A   |         |
| 410 | 20  | Lê Quang Nghị        | Nam       | 30/07/2011 | 7A10 | Ca 4  | - Từ 13 giờ 15 đến 14 giờ 15 | Phòng Tin học A   |         |
| 411 | 21  | Đào Minh Ngọc        | Nữ        | 16/07/2011 | 7A10 | Ca 4  | - Từ 13 giờ 15 đến 14 giờ 15 | Phòng Tin học A   |         |
| 412 | 22  | Bùi Minh Thảo Nguyên | Nữ        | 24/11/2011 | 7A10 | Ca 4  | - Từ 13 giờ 15 đến 14 giờ 15 | Phòng Tin học A   |         |
| 413 | 23  | Dương Khôi Nguyên    | Nam       | 03/03/2011 | 7A10 | Ca 4  | - Từ 13 giờ 15 đến 14 giờ 15 | Phòng Tin học A   |         |
| 414 | 24  | Hạ Nguyên Nguyên     | Nam       | 10/01/2011 | 7A10 | Ca 4  | - Từ 13 giờ 15 đến 14 giờ 15 | Phòng Tin học A   |         |
| 415 | 25  | Nguyễn Minh Nhật     | Nam       | 15/11/2011 | 7A10 | Ca 4  | - Từ 13 giờ 15 đến 14 giờ 15 | Phòng Tin học A   |         |
| 416 | 26  | Nguyễn Ngọc Bảo Nhi  | Nữ        | 30/12/2011 | 7A10 | Ca 4  | - Từ 13 giờ 15 đến 14 giờ 15 | Phòng Tin học A   |         |

| STT | STT | Họ tên Học sinh       | Giới tính | Ngày sinh  | Lớp  | Ca KS | Thời gian KS                 | Địa điểm khảo sát | Ghi chú |
|-----|-----|-----------------------|-----------|------------|------|-------|------------------------------|-------------------|---------|
| 417 | 27  | Nguyễn Tấn Phong      | Nam       | 25/07/2011 | 7A10 | Ca 4  | - Từ 13 giờ 15 đến 14 giờ 15 | Phòng Tin học A   |         |
| 418 | 28  | Trịnh Đức Phú         | Nam       | 26/04/2011 | 7A10 | Ca 4  | - Từ 13 giờ 15 đến 14 giờ 15 | Phòng Tin học A   |         |
| 419 | 29  | Tạ Bảo Phương         | Nữ        | 28/11/2011 | 7A10 | Ca 4  | - Từ 13 giờ 15 đến 14 giờ 15 | Phòng Tin học A   |         |
| 420 | 30  | Phạm Nguyễn Minh Quân | Nam       | 08/06/2011 | 7A10 | Ca 4  | - Từ 13 giờ 15 đến 14 giờ 15 | Phòng Tin học A   |         |
| 421 | 31  | Nguyễn Hữu Minh Sang  | Nam       | 15/09/2011 | 7A10 | Ca 4  | - Từ 13 giờ 15 đến 14 giờ 15 | Phòng Tin học C   |         |
| 422 | 32  | Đỗ Minh Thư           | Nữ        | 23/04/2011 | 7A10 | Ca 4  | - Từ 13 giờ 15 đến 14 giờ 15 | Phòng Tin học C   |         |
| 423 | 33  | Lê Minh Thư           | Nữ        | 03/10/2011 | 7A10 | Ca 4  | - Từ 13 giờ 15 đến 14 giờ 15 | Phòng Tin học C   |         |
| 424 | 34  | Ngô Anh Thư           | Nữ        | 29/07/2011 | 7A10 | Ca 4  | - Từ 13 giờ 15 đến 14 giờ 15 | Phòng Tin học C   |         |
| 425 | 35  | Trần Minh Thư         | Nữ        | 15/05/2011 | 7A10 | Ca 4  | - Từ 13 giờ 15 đến 14 giờ 15 | Phòng Tin học C   |         |
| 426 | 36  | Nguyễn Lưu Khánh Thy  | Nữ        | 16/10/2011 | 7A10 | Ca 4  | - Từ 13 giờ 15 đến 14 giờ 15 | Phòng Tin học C   |         |
| 427 | 37  | Trần Lê Xuân Trường   | Nam       | 11/09/2011 | 7A10 | Ca 4  | - Từ 13 giờ 15 đến 14 giờ 15 | Phòng Tin học C   |         |
| 428 | 38  | Phạm Minh Tuấn        | Nam       | 16/02/2009 | 7A10 | Ca 4  | - Từ 13 giờ 15 đến 14 giờ 15 | Phòng Tin học C   |         |
| 429 | 39  | Trần Châu Tuệ         | Nam       | 02/02/2011 | 7A10 | Ca 4  | - Từ 13 giờ 15 đến 14 giờ 15 | Phòng Tin học C   |         |
| 430 | 40  | Phan Đỗ Sơn Tùng      | Nam       | 29/08/2011 | 7A10 | Ca 4  | - Từ 13 giờ 15 đến 14 giờ 15 | Phòng Tin học C   |         |
| 431 | 41  | Phan Thụy Minh Vy     | Nữ        | 03/11/2011 | 7A10 | Ca 4  | - Từ 13 giờ 15 đến 14 giờ 15 | Phòng Tin học C   |         |
| 432 | 42  | Trần Ngọc Khánh Vy    | Nữ        | 23/08/2011 | 7A10 | Ca 4  | - Từ 13 giờ 15 đến 14 giờ 15 | Phòng Tin học C   |         |
| 433 | 43  | Nguyễn Hoàng Hải Yến  | Nữ        | 24/08/2011 | 7A10 | Ca 4  | - Từ 13 giờ 15 đến 14 giờ 15 | Phòng Tin học C   |         |
| 434 | 1   | Kiều Quốc Anh         | Nam       | 29/03/2010 | 7A11 | Ca 1  | - Từ 7 giờ 15 đến 8 giờ 15   | Phòng Tin học C   |         |
| 435 | 2   | Trần Lê Châu Anh      | Nữ        | 14/01/2011 | 7A11 | Ca 1  | - Từ 7 giờ 15 đến 8 giờ 15   | Phòng Tin học C   |         |
| 436 | 3   | Nguyễn Tuệ Việt Bách  | Nam       | 16/03/2010 | 7A11 | Ca 1  | - Từ 7 giờ 15 đến 8 giờ 15   | Phòng Tin học C   |         |
| 437 | 4   | Mai Thiên Bảo         | Nam       | 08/10/2011 | 7A11 | Ca 1  | - Từ 7 giờ 15 đến 8 giờ 15   | Phòng Tin học C   |         |
| 438 | 5   | Trần Nguyễn Gia Bảo   | Nam       | 16/08/2008 | 7A11 | Ca 1  | - Từ 7 giờ 15 đến 8 giờ 15   | Phòng Tin học C   |         |
| 439 | 6   | Nguyễn Ngọc Quế Chi   | Nữ        | 14/11/2011 | 7A11 | Ca 1  | - Từ 7 giờ 15 đến 8 giờ 15   | Phòng Tin học C   |         |
| 440 | 7   | Cao Mỹ Linh Đan       | Nữ        | 06/03/2011 | 7A11 | Ca 1  | - Từ 7 giờ 15 đến 8 giờ 15   | Phòng Tin học C   |         |
| 441 | 8   | Lê Duy Khang          | Nam       | 21/02/2011 | 7A11 | Ca 1  | - Từ 7 giờ 15 đến 8 giờ 15   | Phòng Tin học C   |         |
| 442 | 9   | Lê Đoàn Phúc Khang    | Nam       | 22/07/2011 | 7A11 | Ca 1  | - Từ 7 giờ 15 đến 8 giờ 15   | Phòng Tin học C   |         |
| 443 | 10  | Văn Ngọc Thùy Lâm     | Nữ        | 20/07/2011 | 7A11 | Ca 1  | - Từ 7 giờ 15 đến 8 giờ 15   | Phòng Tin học C   |         |
| 444 | 11  | Huỳnh Thị Thùy Linh   | Nữ        | 19/06/2011 | 7A11 | Ca 1  | - Từ 7 giờ 15 đến 8 giờ 15   | Phòng Tin học C   |         |



| STT | STT | Họ tên Học sinh         | Giới tính | Ngày sinh  | Lớp  | Ca KS | Thời gian KS               | Địa điểm khảo sát | Ghi chú |
|-----|-----|-------------------------|-----------|------------|------|-------|----------------------------|-------------------|---------|
| 445 | 12  | Nguyễn Trần Tấn Minh    | Nam       | 12/03/2011 | 7A11 | Ca 1  | - Từ 7 giờ 15 đến 8 giờ 15 | Phòng Tin học C   |         |
| 446 | 13  | Phạm Huỳnh Gia Ngân     | Nữ        | 26/04/2011 | 7A11 | Ca 1  | - Từ 7 giờ 15 đến 8 giờ 15 | Phòng Tin học C   |         |
| 447 | 14  | Trần Võ Kim Ngân        | Nữ        | 07/10/2009 | 7A11 | Ca 1  | - Từ 7 giờ 15 đến 8 giờ 15 | Phòng Tin học C   |         |
| 448 | 15  | Phạm Huỳnh Gia Nghi     | Nữ        | 26/04/2011 | 7A11 | Ca 1  | - Từ 7 giờ 15 đến 8 giờ 15 | Phòng Tin học C   |         |
| 449 | 16  | Lê Phước Nguyên         | Nam       | 17/06/2010 | 7A11 | Ca 1  | - Từ 7 giờ 15 đến 8 giờ 15 | Phòng Tin học C   |         |
| 450 | 17  | Lê Nguyễn Minh Như      | Nữ        | 18/10/2011 | 7A11 | Ca 1  | - Từ 7 giờ 15 đến 8 giờ 15 | Phòng Tin học C   |         |
| 451 | 18  | Danh Đoàn Tiến Phát     | Nam       | 24/10/2011 | 7A11 | Ca 1  | - Từ 7 giờ 15 đến 8 giờ 15 | Phòng Tin học C   |         |
| 452 | 19  | Trần Kim Phúc           | Nữ        | 17/06/2010 | 7A11 | Ca 1  | - Từ 7 giờ 15 đến 8 giờ 15 | Phòng Tin học C   |         |
| 453 | 20  | Huỳnh Trung Quốc        | Nam       | 05/12/2011 | 7A11 | Ca 1  | - Từ 7 giờ 15 đến 8 giờ 15 | Phòng Tin học C   |         |
| 454 | 21  | Lê Tuấn Tài             | Nam       | 16/05/2010 | 7A11 | Ca 1  | - Từ 7 giờ 15 đến 8 giờ 15 | Phòng Tin học C   |         |
| 455 | 22  | Nguyễn Tấn Tài          | Nam       | 05/04/2011 | 7A11 | Ca 1  | - Từ 7 giờ 15 đến 8 giờ 15 | Phòng Tin học C   |         |
| 456 | 23  | Hình Nguyễn Trí Tâm     | Nam       | 15/05/2010 | 7A11 | Ca 1  | - Từ 7 giờ 15 đến 8 giờ 15 | Phòng Tin học C   |         |
| 457 | 24  | Đào Võ Thanh Thiện      | Nam       | 03/09/2011 | 7A11 | Ca 1  | - Từ 7 giờ 15 đến 8 giờ 15 | Phòng Tin học C   |         |
| 458 | 25  | Lê Bảo Thy              | Nữ        | 18/02/2011 | 7A11 | Ca 1  | - Từ 7 giờ 15 đến 8 giờ 15 | Phòng Tin học C   |         |
| 459 | 26  | Nguyễn Thị Phương Trang | Nữ        | 26/04/2011 | 7A11 | Ca 1  | - Từ 7 giờ 15 đến 8 giờ 15 | Phòng Tin học C   |         |
| 460 | 27  | Nguyễn Ngọc Thuý Uyên   | Nữ        | 02/09/2011 | 7A11 | Ca 1  | - Từ 7 giờ 15 đến 8 giờ 15 | Phòng Tin học C   |         |
| 461 | 28  | Phùng Thùy Vân          | Nữ        | 01/06/2011 | 7A11 | Ca 1  | - Từ 7 giờ 15 đến 8 giờ 15 | Phòng Tin học C   |         |
| 462 | 29  | Lê Hà Phương Vy         | Nữ        | 07/05/2010 | 7A11 | Ca 1  | - Từ 7 giờ 15 đến 8 giờ 15 | Phòng Tin học C   |         |
| 463 | 30  | Đặng Nhã Yến            | Nữ        | 06/07/2011 | 7A11 | Ca 1  | - Từ 7 giờ 15 đến 8 giờ 15 | Phòng Tin học C   |         |
| 464 | 31  | Lê Phan Bảo Yến         | Nữ        | 28/09/2011 | 7A11 | Ca 1  | - Từ 7 giờ 15 đến 8 giờ 15 | Phòng Tin học C   |         |
| 465 | 32  | Nguyễn Cao Như Ý        | Nữ        | 06/09/2011 | 7A11 | Ca 1  | - Từ 7 giờ 15 đến 8 giờ 15 | Phòng Tin học C   |         |
| 466 | 1   | Nguyễn Phan Quỳnh Anh   | Nữ        | 13/03/2011 | 7P   | Ca 1  | - Từ 7 giờ 15 đến 8 giờ 15 | Phòng Tin học A   |         |
| 467 | 2   | Nguyễn Vân Anh          | Nữ        | 08/02/2011 | 7P   | Ca 1  | - Từ 7 giờ 15 đến 8 giờ 15 | Phòng Tin học A   |         |
| 468 | 3   | Trương Nguyễn Minh Anh  | Nữ        | 09/05/2011 | 7P   | Ca 1  | - Từ 7 giờ 15 đến 8 giờ 15 | Phòng Tin học A   |         |
| 469 | 4   | Võ Hoàng Tuấn Anh       | Nam       | 30/08/2011 | 7P   | Ca 1  | - Từ 7 giờ 15 đến 8 giờ 15 | Phòng Tin học A   |         |
| 470 | 5   | Dương Gia Bảo           | Nam       | 08/08/2011 | 7P   | Ca 1  | - Từ 7 giờ 15 đến 8 giờ 15 | Phòng Tin học A   |         |
| 471 | 6   | Nguyễn Thái Bảo         | Nam       | 26/05/2011 | 7P   | Ca 1  | - Từ 7 giờ 15 đến 8 giờ 15 | Phòng Tin học A   |         |
| 472 | 7   | Trần Tiến Đạt           | Nam       | 04/03/2011 | 7P   | Ca 1  | - Từ 7 giờ 15 đến 8 giờ 15 | Phòng Tin học A   |         |

| STT | STT | Họ tên Học sinh         | Giới tính | Ngày sinh  | Lớp | Ca KS | Thời gian KS               | Địa điểm khảo sát | Ghi chú |
|-----|-----|-------------------------|-----------|------------|-----|-------|----------------------------|-------------------|---------|
| 473 | 8   | Huỳnh Phúc Hải          | Nam       | 19/11/2011 | 7P  | Ca 1  | - Từ 7 giờ 15 đến 8 giờ 15 | Phòng Tin học A   |         |
| 474 | 9   | Nguyễn Lâm Trí Khải     | Nam       | 30/11/2011 | 7P  | Ca 1  | - Từ 7 giờ 15 đến 8 giờ 15 | Phòng Tin học A   |         |
| 475 | 10  | Lê Phạm Nam Khánh       | Nam       | 28/06/2011 | 7P  | Ca 1  | - Từ 7 giờ 15 đến 8 giờ 15 | Phòng Tin học A   |         |
| 476 | 11  | Lê Tấn Bảo Khánh        | Nam       | 30/11/2011 | 7P  | Ca 1  | - Từ 7 giờ 15 đến 8 giờ 15 | Phòng Tin học A   |         |
| 477 | 12  | Lâm Thiên Kim           | Nữ        | 22/11/2011 | 7P  | Ca 1  | - Từ 7 giờ 15 đến 8 giờ 15 | Phòng Tin học A   |         |
| 478 | 13  | Lý Thiên Kim            | Nữ        | 24/11/2011 | 7P  | Ca 1  | - Từ 7 giờ 15 đến 8 giờ 15 | Phòng Tin học A   |         |
| 479 | 14  | Đỗ Phúc Lâm             | Nam       | 11/05/2011 | 7P  | Ca 1  | - Từ 7 giờ 15 đến 8 giờ 15 | Phòng Tin học A   |         |
| 480 | 15  | Nguyễn Minh Lâm         | Nam       | 24/07/2011 | 7P  | Ca 1  | - Từ 7 giờ 15 đến 8 giờ 15 | Phòng Tin học A   |         |
| 481 | 16  | Võ Mai Lâm              | Nữ        | 19/12/2011 | 7P  | Ca 1  | - Từ 7 giờ 15 đến 8 giờ 15 | Phòng Tin học A   |         |
| 482 | 17  | Nguyễn Nhã Liên         | Nữ        | 02/11/2011 | 7P  | Ca 1  | - Từ 7 giờ 15 đến 8 giờ 15 | Phòng Tin học A   |         |
| 483 | 18  | Huỳnh Ngọc Thùy Linh    | Nữ        | 19/12/2011 | 7P  | Ca 1  | - Từ 7 giờ 15 đến 8 giờ 15 | Phòng Tin học A   |         |
| 484 | 19  | Trần Đan Linh           | Nữ        | 02/10/2011 | 7P  | Ca 1  | - Từ 7 giờ 15 đến 8 giờ 15 | Phòng Tin học A   |         |
| 485 | 20  | Nguyễn Phước Lộc        | Nam       | 11/10/2011 | 7P  | Ca 1  | - Từ 7 giờ 15 đến 8 giờ 15 | Phòng Tin học A   |         |
| 486 | 21  | Nguyễn Hữu Minh         | Nam       | 12/08/2011 | 7P  | Ca 1  | - Từ 7 giờ 15 đến 8 giờ 15 | Phòng Tin học A   |         |
| 487 | 22  | Nguyễn Quỳnh Anh Nghi   | Nữ        | 20/11/2011 | 7P  | Ca 1  | - Từ 7 giờ 15 đến 8 giờ 15 | Phòng Tin học A   |         |
| 488 | 23  | Đặng Nguyễn Khôi Nguyên | Nam       | 01/10/2011 | 7P  | Ca 1  | - Từ 7 giờ 15 đến 8 giờ 15 | Phòng Tin học A   |         |
| 489 | 24  | Đinh Ngọc Hương Nhiên   | Nữ        | 08/08/2011 | 7P  | Ca 1  | - Từ 7 giờ 15 đến 8 giờ 15 | Phòng Tin học A   |         |
| 490 | 25  | Nguyễn Ngũ An Nhiên     | Nữ        | 01/02/2011 | 7P  | Ca 1  | - Từ 7 giờ 15 đến 8 giờ 15 | Phòng Tin học A   |         |
| 491 | 26  | Bùi Kiến Quốc           | Nam       | 06/11/2011 | 7P  | Ca 1  | - Từ 7 giờ 15 đến 8 giờ 15 | Phòng Tin học A   |         |
| 492 | 27  | Võ Văn Quyết            | Nam       | 08/04/2011 | 7P  | Ca 1  | - Từ 7 giờ 15 đến 8 giờ 15 | Phòng Tin học A   |         |
| 493 | 28  | Lê Thụy Diễm Quỳnh      | Nữ        | 02/09/2011 | 7P  | Ca 1  | - Từ 7 giờ 15 đến 8 giờ 15 | Phòng Tin học A   |         |
| 494 | 29  | Dương Thái Thịnh        | Nam       | 21/04/2011 | 7P  | Ca 1  | - Từ 7 giờ 15 đến 8 giờ 15 | Phòng Tin học A   |         |
| 495 | 30  | Nguyễn Viết Thuận       | Nam       | 24/09/2011 | 7P  | Ca 1  | - Từ 7 giờ 15 đến 8 giờ 15 | Phòng Tin học A   |         |
| 496 | 31  | Bùi Nhạc Bảo Tiên       | Nữ        | 17/07/2011 | 7P  | Ca 1  | - Từ 7 giờ 15 đến 8 giờ 15 | Phòng Tin học A   |         |
| 497 | 32  | Đỗ Bảo Trân             | Nữ        | 10/05/2011 | 7P  | Ca 1  | - Từ 7 giờ 15 đến 8 giờ 15 | Phòng Tin học A   |         |
| 498 | 33  | Trần Bảo Trân           | Nữ        | 09/07/2011 | 7P  | Ca 1  | - Từ 7 giờ 15 đến 8 giờ 15 | Phòng Tin học A   |         |
| 499 | 34  | Trần Lê Cẩm Tú          | Nam       | 05/07/2011 | 7P  | Ca 1  | - Từ 7 giờ 15 đến 8 giờ 15 | Phòng Tin học A   |         |
| 500 | 35  | Nguyễn Hoàng Yến        | Nữ        | 09/07/2011 | 7P  | Ca 1  | - Từ 7 giờ 15 đến 8 giờ 15 | Phòng Tin học A   |         |